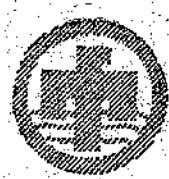


PHONG HOA

RA NGÀY THU SÁU

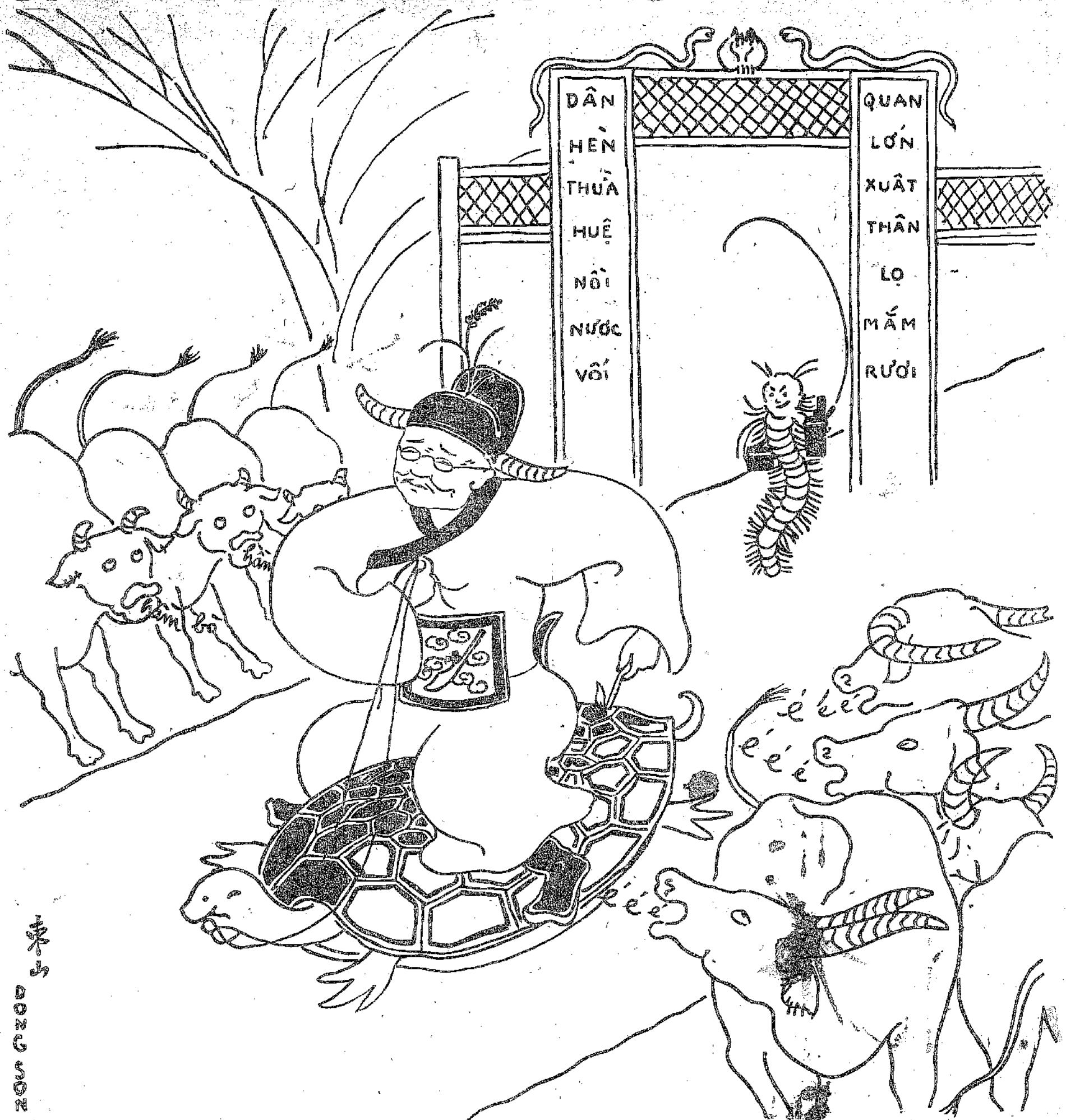


DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TƯƠNG TÂM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HƯU NINH

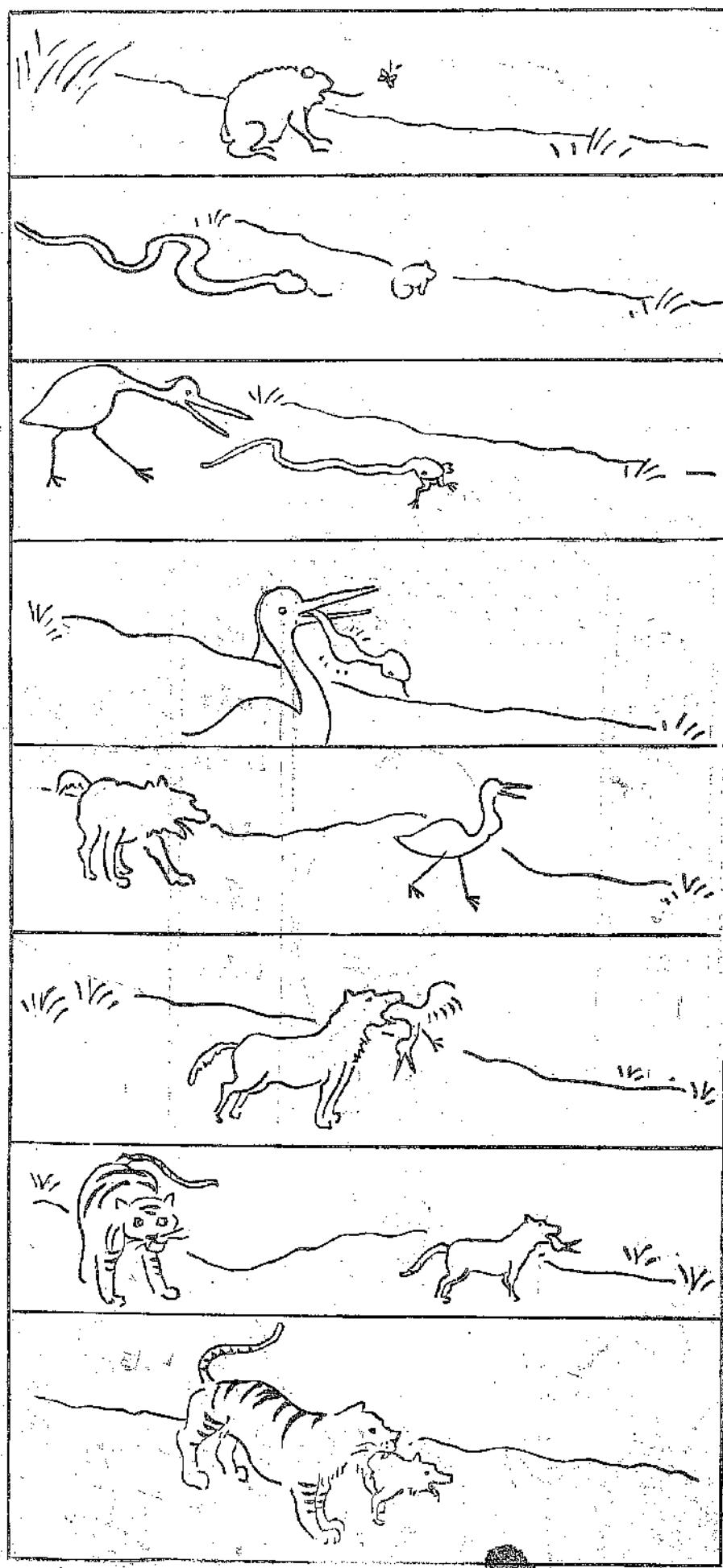
ÔNG NGUYỄN CÔNG-TIẾU ĐI CÔNG-CÁN



Ông Nguyễn công-Tiếu mới được chánh-phủ cử làm Khuyến-nông-sứ, nghĩa nôm là ông quan cầy. Đó là ông quan đầu tiên không có thuộc liêu. Nhưng chẳng ngại, mỗi lần quan đi đâu dà có rùa để cưỡi và rươi cắp điếu tráp đi hẫu. Đi đến chỗ nào thì tung dàn trâu, bò ra xếp hàng nghênh-tiếp. Hết lượt trâu hoan-nghênh kêu : é é é, lại đến lượt bò hoan-nghênh kêu : hăm bò... hăm bò... Kẽ cũng vui tai quan.

(1) T. T. B. có lẽ là ông T. T. Bình.

TRUYỆN ĐỜI



Ký ca kỵ cợp cho cợp hoan

Kè từ 1 tháng 11/1930
tờ báo PHONG HOA
DON LAI
số 80 Đường Quán Thành, số 80
(SO, Avenue GRAND BOUDDHA)

TRỎI NGÓ LẠI!!!

nhiều lần, cốt khí, sang độc, dương mai, đau tay, vân vân, quý ngài đừng ham dùng thuốc rẽ tiền, mưu mảnh mà lai hai cả đời về sau. Những thuốc ấy có chất độc, uống không đùm nhai, nếu lỡ nhai thi sưng rãnh, sưng nở, cần nước vào bao tử rất thi ối mửa, công phu binh phòn đủ điều, thi thấy bớt liền, nhưng ít lâu trở lại, vì gốc độc còn lưu truyền trong ngũ tạng, bèo thức khuya làm công chuyên met, thế nào cũng trở lại (đó là bệnh lâu năm) bình bệnh nhưn uống nồng nàn hành lanh, tay chân nhức nhối, đầu xương sống, đau thắt ngực lung, đau cùng lắc lẹo, đau rãnh rãnh nơi ngực, dương dae hồn, đường tiểu có chút mủ cũng làm như sợi chỉ, hoặc muôn lỗ lồi ở đầu thi lò. Lâu ngày hại cho tánh mạng, mang khứ cho thê nhí. Đồng bào ai lở đau nhứt mấy chứng bệnh trên đây, mới phát hay là lâu năm, đặc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế này dùng thuốc « Sưu-Dộc-Bá-Ông-hoàn » hiệu Ông Tiên, trong ít ngày sẽ thấy rõ tài thuốc tống lôi gốc độc ra đời uyệt, khỏi trú cang, không hại sinh dục, không hành binh nhưn. Đã dùng người Tây, người Tàu, người Án-độ, người Cao-môn và Ánnam minh trinh ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy. Mỗi hộp \$50, uống 5 ngày.

Nên trên Chánh phủ Pháp mới chúng ta ngày 23-1-22, dưới tay dân đến quan, dân đều cùng nghe danh tiếng lẫy lừng.

CƠ BẢN TẠI : Nha Trang Móng-tuong, Quinbon Hô-van-Ba, Quang Ngai Trần-Cinh, Tourane Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế pharmacie Vĩnh-Tường, Quangtri Thông-Hoai, Tuy Hòa Võ-thi-Trung, Hanoi

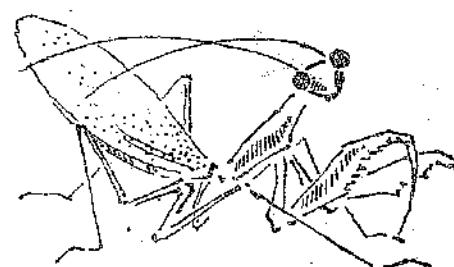
Nguyễn-văn-Dức 11 rue des Caisses và khắp các nơi.

CHÚ Ý: Mỗi in thêm vừa xong 50.000 quyển sách « Cách bảo hiem và trị tuyệt học độc binh phong tính với bách dại huyệt mìn, tri Mỹ, & gác mìn » để nhà thuốc lấy khói trả tiền chiết, & xé nho nhỏ 0805 tiền gửi.

Mua sỉ hỏi thăm điều chi do :

nhà thuốc Ông Tiên « ANNAME DUOC PHONG »

82-84-86 RUE PAUL BLANCHY PROLONGEE SAIGON (COCHINCHINE)



TƯ

Nghị vien nghị hè

SAU mười-hai đêm hè sicc lực, và tài trí-nhất là sicc lực—ra để công hiến cho đồng bào xã hội, các ông nghị vien dân biểu nhạc mệt trở về quê tĩnh dưỡng tinh thần để sang năm có đủ sức lại ra gánh việc công.

Các ông chia tay nhau, mỗi người lại đi mỗi ngả. Người thì về mong tranh được món thầu có lợi, người thì về mong khẩn cái đòn diền mới xin được... phần nhiều thì lại về điện bạc cho vay, đánh tờ tòn cho hết thì giờ, hay ngồi ngáp vật vùi nghỉ lại những hôm họp hội đồng.

Tuy vậy, năm nay nghị vien đã ít người ngáp vật hơn năm ngoái, và thấy mắt hàn những quan nghị ngồi sõm trên ghế ngáy pho pho. Họ hết gật, và đã thấy bắt đầu học lắc.

Viện Bắc-kỳ

HỘM nghị vien Bắc-kỳ bắt đầu họp, trời mưa ráo rít, không-không nặng nề, éch kêu ầm ập chung quanh nhà hội Khai-trí, — mà có khi nó kêu ở trong nữa. Đến hôm bế-mạc, trời quang mây tạnh, không-không mát mẻ êm đềm như muốn lưu các ông nghị lại choi vài hôm cho好玩.

Ông nghị trưởng Phạm Lực, sau khi cảm ơn quan Thống sứ mà nhắc lại một câu của thầy Mạnh-tử, quay lại cảm ơn toàn vien đã hết lòng giúp ông làm việc.

Quan Thống-sứ trả lời

DÁP lại ông P.H.Lực, quan Thống-sứ Tholance cảm ơn nghị vien rồi sẽ nhắc cho các ông nghị biết rằng khỉ hỏi hay trả lời các quan thay mặt chính phủ, các ông nghị không được lể phép cho lắm: đại biểu của chính phủ là cố-vấn của vien, chứ không phải là lũ tội nhân ra trước mặt các quan tòa.

Ông nghị vè què

DÁP xe lửa vè vùng suối, tôi được tiếp chuyện một ông nghị nhà què,

Ông nghị mặt tròn như mặt trăng, có lỗ khói ốc của ông cũng khòn ngoan lầm.

Ông phản nản :

— Năm nay di họp hội đồng tuy cũng có nơi ít nhiều, nhất là buổi đêm trước ngày tranh cử nghị trưởng, nhưng thiệt hơn lâm ngoài năm lối không được di xem cinéma mà cũng không được quan Thống-sứ dài bữa tiệc nón.

Có nỗi vì quan giận, mà quan giận thật, chẳng thể mà hồn bế-mạc, quan mang chung minh è mặt. Cứ theo ý tôi thi quan mang như vầy phải nã n. Muỗi không tối thi sợ các nhà báo chế là

nghị gật, mà lối huyền thiền như lăm lay cho có truyện thì bị quan quở. Thời từ rày buộc chỉ cõi tay, sang lăm phải bận áo thụng xanh cù vải, đợi các quan đại diện cho chính-phủ mới xong. Dân mình nà dân có nê phép nắm kia mà.

Tôi khẽ bảo ông nghị kia rằng sang năm cứ mỗi bận xin việc gì thì vái một cái rồi hối hổi, rồi lúch hối xong, lại vái cái nữa, di thực lùi về chỗ ngồi, lại vái nỗi mới lại ngồi xuống.

Ông nghị nghe tôi nói, gật gù như ngâm nghĩ...
... Trông lại thì ông đã ngủ rồi.

Báo Bát-trí

Mùa thu là mùa bướm.
Mùa cũng là mùa báo.

NHÂN loại, Trung tâm, Đông phương

Thương mại, đua nhau ra đời. Bướm vòn hoa, còn mấy tờ báo này hẳn là... là... vòn « độc-giả ».

Báo chủ tây cũng thêm một tờ: tờ « Incorrigible » của nhà thi-sĩ xám-xịt Từ-bộ-Hứa. Tiếp được tờ báo ấy, phân vân tôi chưa biết dịch nó ra làm sao.

« Bát-trí » chăng? Có vẻ « nho lâm » mà chưa được dâng-lẫn.

« Mát-dạy » chăng? Có lẽ đúng hơn nhiều và có vẻ nôm-lăm, nhưng e mót lòng nhà thi-sĩ xám-xịt.

Thôi thì đánh đít là « Bát-trí » vậy.

Song chữ « Incorrigible » chỉ có nghĩa là tinh li nào vẫn giữ tật ấy, không thể sửa đổi được. Còn tiếng « bát-trí » lại hàm cái ý nghĩa cứng cỏi, cương quyết.

ĐÃ CÓ BẢN

GIÒNG
NƯỚC
NGƯỢC

Giá 0\$50

và

GÁNH
HÀNG
HÓA

Giá 0\$60

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

NHỒ DỄN LỚN

Nếu vây thi từ « Bất tri » nó lại không « Đát tri ».

Đèn hàng Trống

Aùi qua phố hàng Trống cũng thấy một cái gác nhỏ nhô ra về đường, mà trước cái gác đó lúc nào cũng thấy nhang khói bay: đó là đèn của một « mâu » có tiếng là linh thiêng nhất, ubi ba, tư, ở Hanoi.

Một hôm vừa qua, có một con công đệ tử của « mâu » nọ, đèn xi-xệp khanh vải trên gác, rồi đốt vàng. Cô Nhung — tên cõi con gái đệ tử của « mâu » — đương đời thì có một anh náo, tên là Đào Văn-Huyền, mắng rồi tát cõi một cái. Anh Huyền vào đó nghe đâu như có chàng trong ban tri sự của đèn — cái đèn này hẳn là có lối... như một nghị viện, nên mới có một ban tri sự.

Cô Nhung bị tát, cầm guốc phi-mã đánh vào mặt tên Huyền chảy máu ra. Tức thì có đội xếp đèn dẫn hai người lên bờ...

Câu truyện rất thường, nếu nó không xảy ra trước mặt thánh mà thánh « mâu » này lại có tiếng đáo dể.

Bà thiêng liêng đáo để mà không phạt hai người hàng bồ thành, đánh nhau trước mặt thánh, có lẽ tại thánh từ tám, muốn nhờ số cảm phật hộ.

Đời mới của người Tầu

TƯỜNG giới Thạch, tổng tư lệnh nước Tầu, mới khởi xướng lên một cuộc vận động về « đời mới ». Cuộc vận động này đã lan ra khắp các thành phố lớn, nhất là ở Nam-xương.

Chủ nghĩa « đời mới » của họ Tường tóm tắt lại trong tám câu huấn giới :

1. Ta phải sống với ngày hôm nay, và coi ngày hôm qua như chết bần rồi.

Nhà xuất bản ĐỨC NĂM

Hiện đã xuất bản

A/ Sách của Tự lực văn đoàn
« Bồn bát mì tiên » (ngôn ngữ thứ 4) của Khái Hưng 0đ40.
« Vàng và máu » (ngôn ngữ thứ 2) của Thủ Lã 0đ45
« Anh phái sống » (ngôn ngữ thứ 2) của Khái Hưng và Nhất Linh 0đ45
« Nền chưng xanh » (ngôn ngữ thứ 5) của Khái Hưng 0đ75
« Giông nước ngược » của Tú Mỡ. Giá 0đ50
« Gánh hàng hóa » của Khái Hưng và Nhất Linh. Giá 0đ50
B/ Sách ngoại:
« Cạm bẫy người » của Vũ Trọng Phụng 0đ40
« Dẹp » của Nguyễn Cát Tường 0đ35

Đương in

a/ Mấy vần thơ » của Thủ Lã

Mua sách gửi tiền trước và ông Nguyễn Tường Tam N° 1 Boulevard Carnot

Tiền cước phí gửi tối bảo linh: 1 cuốn 0đ20 mỗi cuốn sau thêm 0đ06 các bạn mua năm P. II, được trừ 10% mua trên 5 cuốn được trừ 20%.



BÀ GIÀ (thai) — Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.

Ta muốn tự giải phóng ra khỏi những cõi tập quán của quá khứ và đắp nền tảng một nước mới.

2. Ta muốn gánh lấy hết mọi trách nhiệm nặng nề trong cuộc phục hưng nước ta.

3. Ta phải phục tòng mệnh lệnh, phải trung lập và chân thành.

4. Áo quần, nhà cửa, đồ ăn uống của ta đều phải giữ gìn cho sạch sẽ, đơn giản và ngăn nắp.

5. Ta phải vui lòng chịu những sự hi sinh lớn lao.

6. Ta phải sống một cuộc đời trong sạch.

7. Ta phải hành động một cách manh chóng và có can-dám.

8. Ta phải hành động theo lời hứa, hay hành động mà không hứa gi.

Xem xong tám câu huấn giới của họ Tường, tưởng chừng như nước Tầu đã có cơ hưng thịnh. Nhưng thực ơi ! chỉ là mộng trường.

Câu thứ nhất: ta phải coi ngày hôm qua như chết bần rồi. Ý chàng muốn thực hành câu đó, nên bèn Tầu họ phục cổ, chán hưng lại đạo nho và làm lễ tế đức Khổng-tử.

Lý luận của họ Tường như vậy thì « tầu » quả đì mắt.

Câu thứ ba: ta phải phục tòng mệnh lệnh. Mì mệnh lệnh dày hẳn là mệnh lệnh của Tường giới Thạch.

Câu thứ năm: ta phải vui lòng chịu những sự hi sinh. Hy sinh cho ai ? Chắc là cho nhà họ Tường.

Cuộc « đời mới » của Tường như vậy e lại thành cuộc đời « cũ ».

TÚ LY

GIỌNG NƯỚC NGƯỢC

HÁT SÁM

Điệu « Anh khoa oí »
Ông Trần-tuân-Khai đã ngâm, nghe thực náo nùng tha thiết.

TIẾN BƯA QUAN NGHỊ VỀ... QUÉ

I

Này, quan nghị oí,

Em tiến đưa quan đến tận... dẫu hè,
Hội đồng bế-mạc, quan sắp trở về cái

chốn quê hương.

Em thử tiếp quan, lần lóc mấy đêm
trường,

Bảy giờ Bắc-Nam đổi ngả, cái trái tim
vàng em quên đau.

Này, quan nghị oí,

Quan nhớ chàng khi gặp gỡ buổi so dì u
Thật là hữu duyên thiên lý ngộ, dẽ ai cầu
máu nén.

Ngực quan chẳng lòng thông cái thé
nghị viên,
Anh hùng em đoán giữa đám đèn đèn, ấy
mái già.

Này, quan nghị oí,

Quan nhớ chàng những tối cầm ca,
Tiếng trống quen, em nghe nó dần dần,
dặm đà, xinh xinh,

Quan da tinh, tiếng trống nở cũng tinh.
Khến trái tim em thốn thít như có
sợi tơ mảnh nó vẫn-vương.

Này, quan nghị oí,

Quan nhớ chàng khi em nâng chén
rượu quýnh tương,
Em ngâm câu hâm, bao nỗi yêu thương
nó ngù hoài !

Con mắt em đưa tình lá lá, loi loi,
Hai tay em ôm ấp, cái nụ cười em nở
ra...

Này, quan nghị oí,

Quan nhớ chàng cảnh thủ yêu hoa,
Quay quần « bán tĩnh », quan thường
« kén-cò » em tiêm.

Cái đùi non em vừa ấm lại vừa êm,
Quan ngả đầu, quan kéo, con mắt him
quim quan thân-thó.

Này, quan nghị oí,

Quan nhớ chàng khi say tình, hắc ốm-ờ,
Mấy đêm thu trắng bạch, cuộc mây mưa
em não-nùng...

Thuyền quyền kén khách anh-hùng,

Như cá gặp nước, như rồng gặp mây.

II

Này, quan nghị oí,

Bảy giờ sáp sửa chia tay,

Quan về, em ở, nỗi sầu này em khó nguôi.
Tay cầm tay, giọt lệ em tuôn rơi,
Tâm tình ta lưu luyến, biết đối nào quên

Này, quan nghị oí,

Người ta yêu quan lầm lỵ, nhiều tiền,
Nhưng em chỉ mê tiếng quan nghị viên
anh hào.

Em biết bụng quan vị dân,.. mặt phản
má dào.
Nên em mới dám ngỏ tâm báu, quan
xét soi.

Này, quan nghị oí,

Quan gần lại đây, em nói nhỏ tận tai,
Tình riêng em gắn bó với người trưởng

phu :
Chúng em chót xa chán vào cảnh giang
hồ,

Dám xin quan ứng hộ cái cơ đồ cho
được yên.

Này, quan nghị oí,

Vì có kè nào ngừa miệng quảng xiên,
Bởi ra cái việc bắt chúng em di khâm

trùng.
Xin quan thương tôi bần lầu hóng,
Đem ba tắc lưỡi, hết lòng quan cãi,
bệnh.

Này, quan nghị oí,

Chúng em may mắn giữ vẹn thanh danh,
Kiếp sau xin kết cỏ, ngậm vành, bao ăn.

Sang năm, quan lại về, vì việc nước,
Việc dân,

Rước quan rời gót ngọc, quá chán lại
nhà.

Này, quan nghị oí,

Dù quan không hát giúp, cũng như là...
Chúng em xin quạt tóc ẩm nước, pha trà

dè quan xoi,
Em nhìn mặt quan, tay em chẳng nỗi
rồi,
Cái máy ô-tô nó kinh-xích đã rục
người phân ly.

Ngậm ngùi thay, kè ố, người đi,
Thôi chúc quan bình an thượng lộ, em
trở về cái chốn hằng lâu.

Còn nhiều cơ hội gặp nhau...
Hội đồng này kết, đèn hội đồng sau, cõ
ngại gi.

TÚ MỠ

KIÈN TINH HI TRÌ KHẾT NỘC

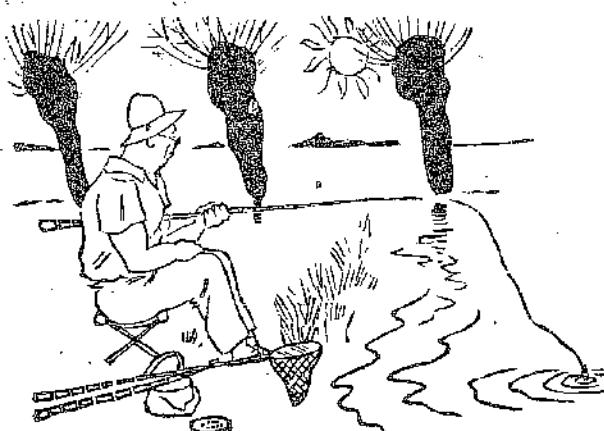
Thịt thuốc Kiên tinh triết noci số 03 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lzeń, Giang, di noci còn lại, nước tiêu khí trong, khí vàng, bay thức đêm, làm công việc gì nhọc mặt, bình như bệnh phue phát. Có người lại thấy đau xuong, mồm mẩy mỏi mệt, mà bệnh giang thấy giặc thịt, nỗi mạn đỗ, có khí tóc lại hay dụng. Thịt dêng ngay thứ thuốc kiên tinh triết noci giá 1\$50
một hộp là khói. (1.hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mồi phái (periode sigoë) sung, tức, buốt, đau, đi đại giặt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 0\$50 một lô, chừng 5, 6 lô là khói hẵn

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xé chợ cửa Nam) trêng sang

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin định theo timbre 0\$05

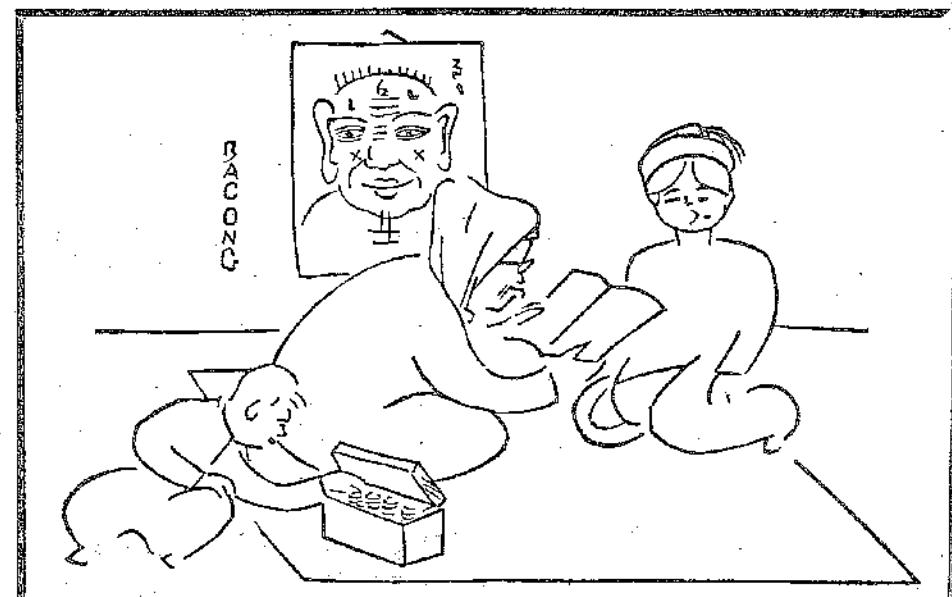
TUYỆT HẾT BỆNH LÂU GIANG

CÂU CÁ!



TRANH I

Nu
cười
nước
ngoài



THẦY SỐ — Số bà năm nay hao tài. Bà phải cẩn thận để phòng quán trộm cắp.



TRANH II



— Giỏi thật! mồ treo ở một cây, ở một cây, còn người ở một cây. Tài thánh lần thứ hai cũng không làm nổi như thế được.

TRANH III



CHUNG QUANH HỘI NGHỊ
CÁC NHÀ TRIẾT HỌC

Nhà triết học. — Thế
cõe cà phê của tôi đâu
rồi?

Bồi. — Thưa, ngài,
ngài thử nhặc bộ râu
của ngài lên xem.

PHÒNG THĂM BỆNH

BÁC SỸ: NGUYỄN-HẢI

6, RUE COLOMB, 6 (góc ngõ Nam-Ngu)

Téléphone 440

TIẾP KHÁCH

Sáng từ 8 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 5 giờ

CÓ ĐI THĂM BỆNH NGOÀI PHỐ

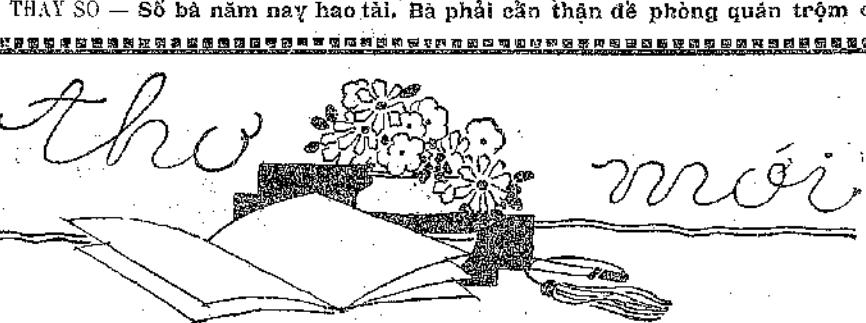
Hết nồng thì nồng, rượu ngọt,
Đừng thèm rượu nhảm hao mòn người đi,
Rượu Nam-Dồng-Ích công ty,
Cắt toàn bằng nẹp, men thi men lá,
Hương thơm chất ngọt đậm đà,
Uống say cũng chẳng sinh ra nhức đầu,
Cũng không khái nước chút nào,
Không sinh chướng, bệnh không hao tinh thần,
Lão đây uống rượu thành thần,

Rượu Nam-Dồng-Ích lão cần luôn luôn. TÙY ÔNG

ĐẠI-LÝ BÁN RƯỢU NAM-DỒNG-ÍCH:

Tổng Đại-lý toàn hòn BẮC-KỲ, Nam-Loi, 2^{me}, Rue Jules Ferry, Nam Định.

Đại-lý HANOI, HÀ-BÔNG, SƠN-TÂY, M. Vinh-Cát
83, Rue Paul Bert, Hanoi — THÁI-BÌNH, M. Bàng-dinh-
Diễn, Thái-Bình — PHÚ-LÝ, M. A. Dzinh, Phú-Lý — HƯNG-
YÊN, M. Wong-Thien-Boong, Hưng-Yên — KIỀN-
BAIPHONG, M. Nghiem-xuan-Ry, Bằng-Giới (Kiến-An)



CUNG ĐỜN ÂN-ÁI

Tặng em Ngọc-Thú

Một đêm hè, trăng trong như giải bạc
Trên vừng cây đã đậm thăm sương rơi,
Bên mình ta chỉ có Bích-nương ngồi.
Trong những phút âm-u, đậm-thắm ấy,
Ta say sưa, nhưng có sao ta lại thấy
Mắt người yêu đượm ướt vẻ u-huân?
Ta đứng lên, vội vã lấy cành đòn
Rồi nắn phim, so giấy, ta mới trọn
Những cung điện trong, vui, vì ta muốn
Gây tiếng đòn hồn hở để cho ai
Quên hết nỗi ưu-tư mà mỉm miệng
euròi...
Nhưng trong lúc ánh trăng như rung
động
Trên vừng cây, theo cung đòn trầm
bồng,
Và cảnh đêm khuỷa lặng-lẽ như im hơi
Để nghe tiếng đòn ân-ái chơi voi
Như giặt-diều người ta vào những chốn
Có ánh sáng, trăng hoa, có mây bay,
gió cuốn,
Đấy những điều rực rỡ, yên vui.
Nhưng sao Bích-nương càng ra vẻ
ngậm-ngùi?
Ta ngắt khúc lý-tao không gãy nữa
Mà bảo nàng nói cho hay duyên có
Nỗi u-sầu ám-ảnh mãi lòng ai.
Nắng nhìn ta, buông một tiếng thở dài,
Rồi sẽ nói: « Cung đòn ân-ái
« Anh đem gầy cho em quên nỗi buồn
tè-tai
« Chỉ làm em càng tiếc những ngày xưa,
Những ngày vui trong cái tuổi ngày

« Em dã hưởng, mà bây giờ em sợ
« Vì quá yêu anh không thể tìm được
nữa! »

Nguyễn-văn-Kiên

MUỖI NĂM QUÀ

Đưa i gốc me ngày nào

Hai ta còn trái đào

Chơi dùa trong bóng mát

Ngày xuân vui vẻ sao.

Trên cây có quả chín

Rụng xuống ở trước sân

Dành nhau ta sô đầy

Lem lém cả áo quần

Mười năm dần dần qua

Hai ta cùng cách xa

Bắc-Nam người mỗi ngả

Non nước biết bao la.

Mỗi năm mùa me chín

Lác đác rụng đầy thêm

Muốn nhất quả me ấy

Làm quà gửi biếu em

Đến em khi thủa trước

Cho em vui sướng cười

Xa em nay mới biết

Lòng chí lỗi mấy mươi

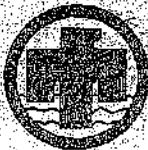
Nhưng giờ em khác trước

Quả me đáng bao nhiêu

Trên đời muôn vật quý

Không bằng một tấm yêu

Vân-Dài



AN KHÔNG CẤU NÓ...

BÁO Tiếng dân vừa rồi có đăng một bài của các ông hương sư ở Thành-hoa phản nàn rằng hai, ba tháng rồi mà không có hương ăn.

Năm ngoái, làng trá hương cho các hương sư, nên sinh tè đã đánh. Năm nay, phủ huyện trả lương cho hương sư mà hai, ba tháng phải nhìn đợi mà dạy học, kè việc cải cách về nền học chính ở Trung-kỳ cũng có hiệu quả thất.

Thôi thì chịu vậy. Quan trên muốn cáo các hương sư nghiêm ngặt, cao thành ngôn « thíc vò cát bão... » đây mà gi. Các hương sư nên cảm ơn họ, chứ không nên phản nàn.

THUỐC TA VÀ THUỐC TÂY

VĂN để thuốc ta sắp đem ra Đại hội nghị kinh tế Đông-dương. Một ván để khô khăn, quan hệ đến cả nước.

Người thì bảo nên bỏ hẳn thuốc ta, theo thuốc tây, viễn lê rằng chỉ có thuốc tây mới có kiến hiệu, chỉ có thuốc tây mới chữa được người ốm khỏi bệnh.

Cái đó có nhiên. Nhưng bao giờ các ông thầy thuốc mà ta vẫn tôn là quan đốc tờ, mỗi lần đến xem... mạch, chỉ lấy một, hai hào chì, và một liều thuốc không quá ba, bốn hào, thì lúc đó mới dùng được thuốc tây. Còn nếu như bấy giờ cả thuốc đất như vàng, tiền xe các ông lang... tay bằng cả vốn liếng của chi bán khoai, thì chi bán khoai còn hy vọng gì được các ông săn-sóc đến.

Người thì bảo các ông lang annam xưa được nhiều người, mà thuốc ta kiến hiệu hơn thuốc tây, vì nó hợp với người mình hơn. Các ông lang lại thêm vào câu: thuốc tây uống ráo lầm, mà chỉ có công hiệu được nhất thời...

Thuốc tây có ráo hay không, không rõ, chỉ biết nó chưa được bệnh. Mà thuốc ta cũng chưa được bệnh.

Chỉ phiền một nỗi các ông lang ta phần nhiều là lang... bầm. Chưa có kinh nghiệm gì, không học một ông thầy nào, chỉ đọc mấy quyển sách thuốc, là có thể nghiêm nghiêm ngồi bắt mạch bằng một ngón tay, và cho thuốc lục vị rồi.

Tìm được một ông lang giỏi, thật là khó bằng ông Nguyễn-tiến-Lãng được

bà lão Nam-phong, đang ông Lê-Thắng chém được ông Nguyễn-lưu-Bản.

Vậy thi làm thế nào bây giờ? Tưởng cứ để cho các nhà buôn thuốc bắc được tự do, nhưng bắt các ông lang phải học qua về nghề của họ một ít, là hơn cả.

Như vậy mới mong hết được lũ lang... bầm.

XEM BỆNH

CÁC ông lang annam xem bệnh thì nào: thủy, hỏa, hàn, nhiệt, nào da dày ở bên tay phải, ruột ở trên ngực, còn phổi lại ở bên nách, thành thử ra bệnh thương hàn lại cho là cảm nắng, sốt rét lại bão đau bụng.

Các ông lang tây còn biết hơn chút dinh: biết từ báo là hiết, mà không biết từ báo là không biết.

Đến một trại mọi ở đảo Nouvelles-Hebrides thì xem bệnh đúng lâm. Một ông thầy thuốc tây dùng anh ta để xem bệnh. Hễ có người ôm nào vào là anh ta xem thận-thở, rồi chỉ chỗ đau cho thầy thuốc. Anh ta chỉ như vậy, mười lần đúng cả mươi một.

Hỏi ra mới biết anh mọi này là một anh mọi... ăn thịt người. Vì anh ta ăn thịt người, hay chọn người nào béo mà khỏe mạnh, nên mới có cái tài xem bệnh kia.

Tuy anh ta có tài ấy, chúng tôi cũng không dám mời anh ta sang bên nước annam xem bệnh. Có lũ lang bầm cũng đủ giết chết được nhiều người rồi.

ÁNH SÁNG...

CÁC nhà bác học châu Âu mới chế ra được những ngọn đèn « pha » rất sáng.

Những ngọn đèn ấy, theo ý họ, rất có ích cho nhân loại. Có thể dùng nó để sắn các loài ác thú một cách dễ dàng, để chiếu sáng cho cả một thành phố lớn, để phá tan những đám sương mù lạnh-lẽo hay soi đường cho tàu thủy chạy trong lúc phong ba.

Họ lại nghiệm ra rằng, nếu sáng quá vài triệu « bougies », thì người nào bị ngọn đèn soi thẳng vào mắt, tức sinh ra mù ngay.

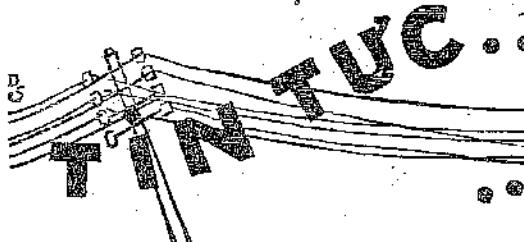
Như vậy, những ngọn đèn ấy lại có ích cho nhân-loại vạn bội. Các nước văn minh sẽ đem nó ra mặt trận, chiếu sáng bên địch quân, tức thì địch quân không trông thấy gì nữa. Bọn địch quân chỉ có một cách là cũng dùng những ngọn đèn ấy chiếu giờ lại. Hai bên quân sĩ đều đui hết, chắc là lúc đó họ mẫn nguyễn lầm.

Tứ Ly



LÝ TOÉT — Từ đây đến Hà-nội còn những 6 cây số nữa. Muốn cho đỡ nhọc, ba chúng mày mỗi đứa đi một cây thôi, còn ba cây để đì ý tò đi cho.

—————



Đông-phuong — Báo Đông-phuong chết đã lâu, ai cũng đã biết. Nay được tin rằng báo Đông-phuong lại ra đời: ông Minh Tuynh làm chủ nhiệm, ông Lan Khai làm chủ bút và ông Bô-thúc-Trâm làm trợ bút. Tôi lo cho tờ báo ấy lắm, nhất là khi thấy ông Minh Tuynh làm chủ nhiệm. Ý hẳn hai ông Lan Khai và Thúc Trâm muốn giết chết hẳn tờ Đông-phuong, nên mới di rước cái ông Minh Tuynh... nhà tang ấy về.

Khai-trí — Hôm qua gặp một vài ông nghị phán nán rằng: linh được ít tiền phụ cấp đem nướng ráo cá ở sông hồ tắm điểm hội Khai-trí. Về nhà, mẹ dĩ chặc rầy rà to.

Hàng-gai — Từ ngày ông Nguyễn tiến Lãng về làm báo Nam-phong: báo Nam-phong đổi mới một cách hiền-nhiên. Cả tờ báo có 50 trang giấy thi đâ 47 trang chữ Pháp, còn ba trang chữ Quốc ngữ thi lại là ba trang tin tức. Thành-thử báo Nam-phong hóa ra báo Tây-phong.

Suối-vàng — Báo Phụ-nữ thời dam dương dự định tổ chức một cuộc chợ phiên để lấy tiền lập sân quan Phụ-nữ. Phiên một nỗi cuộc chợ phiên lại định họp ở dưới ám phủ.

Tin sau cùng — Báo Phụ-nữ có viết thiếp mời ba tờ báo: báo Trung-tâm (tờ báo của ông Hoàn chủ xe đam ma), báo Đông-phuong và báo Loa (vì ở dưới ấy, hôm khánh thành chợ phiên có mở trò rước đam ma cho vui). Vậy báo Trung-tâm xin nhờ đem đòn đam ma xuống, báo Đông-phuong đem minh tuynh nhà tang xuống và báo Loa đem kèn loa xuống.

Cô Phụ-nữ có than phiền không mời được ông Nguyễn tiến Lãng và ông Từ bộ Hứa xuống, vì thiếu hai ông này thì không có tiếng khóc thi tẻ ngắt, sao ra vé dam ma.

Tin chót — Tin tức... minh, Tức minh vì không có một tin gì lạ nữa. Dành để kỳ sau.

Nhất Linh

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT

HIỀU CON VOI

1 lô, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lô, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lô, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

P HÚC - LỢI

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LÉ

Đại lý: MM. Phäu-hä-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon —
Đồng-Bức, 64, Rue des Cantonais, Hanoi — Thiên-Thành,
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gialong, Hué,



PHÚC LONG - YẾN

GUỒC TÂN THỜI

Nhà chế tạo: PHÚC-LONG, 43, rue des Graines
(HÀNG BẦU) HANOI — Téléphone 251

THẤT VỌNG

MỘT buổi chiều, trên bãi biển Sầm-sơn.

Dưới rặng dương-liễu, kẻ dì người lai, ai nấy đều lộ ra nét mặt vui tươi, như đang sống trong một cuộc đời thần tiên mộng ảo. Là vì trước cảnh gió biển biu-biu, trời nước mênh mông, ta như muốn gửi tâm hồn vào cõi hư vô và trút hết những sự lo nghĩ nhỏ nhen lại nơi cát bụi...

Cùng lúc ấy, trong một phòng ở khách sạn lớn Sầm-sơn, Quang ôm đầu nghĩ ngợi.

Cửa sổ phòng Quang ở trông thẳng ra khơi. Xa xa, dưới ánh tà dương, một chiếc thuyền nhỏ đang dập dềnh, dợn trên mặt sóng. Cảnh buồm với mặt nước cũng nhuộm màu hồng tía, coi đó rực. Trên không, đàn nhạn tung tăng liêng, lắc lèo lùe xuống như những chiếc thi thoảng.

Quang vẫn tựa cửa, con mắt đăm đăm nhìn trời, nước, mây, không biết chán.

Cho đến lúc tối hẳn, bao nhiêu cảnh vật đều bị thu vào trong chiếc màn đen sẫm và phía ngoài, tiếng nhạc khiêu vũ đã du dương đưa người ta vào cõi mộng, Quang mới sực nhớ ra mình đang đứng trong một khách sạn ở bờ biển...

Chợt có tiếng gõ cửa, Quang vội vã đáp: « Cứ vào ».

Cửa mở, một tên bồi bung vào một khay đầy những đồ ăn, đặt lên bàn, rồi lè phép thưa:

— Bầm quan soi rượu?

Chẳng buồn nhìn tên bồi, Quang lạnh lùng gọi:

— Một chai vang đỏ, một điếu xì-gà và một cốc cà-phê đen.

Tên bồi vội vã đi lấy các thứ rồi trở lại đứng hồn trong phòng.

Nó bắt đầu thấy khó chịu, vì ông khách kỳ khôi này đến đây đã một tuần lễ, mà bữa nào cũng dùng cơm riêng, hinh như muốn tránh sự náo-nhật phồn hoa. Y phục rất sành soảng, cứ chỉ có nhiều dáng điệu lý kỳ bí mật. Nước da ngăm ngăm đen, người cao mà gầy, giọng nói nhảm nhí. Thường ngày chỉ khoác một chiếc áo trắng dài, quần nhẫu nát,

ống thấp ống cao. Tuổi vào lối ngoài ba mươi. Hỗn mới đến, thấy hình dáng khách, tên bồi đã sinh nghi.

Nhưng sau thấy khách giờ cái vỉ da đã cũ rách tờ giấy bạc một trăm bảo di mua một hộp thuốc lá, nó mới vững tâm và hầu hạ một cách ân cần chăm chỉ...

Ăn xong, Quang cho tên bồi ra, khóa trái cửa lại, cầm cốc cà phê

tin đồn của thần tự do như chàng.

Rồi Quang bắt đầu rãnh vào một cuộc đời mới, đời máy móc. Từ thuở nhỏ, chàng đã hay từ mỉ xem xét mà hẽ ai có đồng hồ hay máy bát nhót chàng chưa thi chàng lấy làm sung sướng vô cùng.

Quang ưa cả lối học nghiên cứu. Một dạo, chàng chơi ảnh, chàng mua hết các thứ lạp chí Âu-Mỹ nói

nhiều tiền đề sắm sửa đồ đạc, trang hoàng nhà cửa cho nguy nga tráng lệ.

Trước kia, chàng ăn mặc sành soảng, sống một cuộc đời tự nhiên vô tư, vô lỵ, thì nay chàng thấy chàng như bị ràng xích trong một cuộc đời phiền phức, đầy rẫy những cái nhỏ nhen.

Tuy vậy, Quang không phải là người bị những sự khó khăn làm cho thối chí, nản lòng. Chàng cỗ tin rằng cái quãng đời phóng lỏng của tuổi trẻ chỉ có kỷ han, mà cuộc mưu sinh mới là thiên chức của loài người.

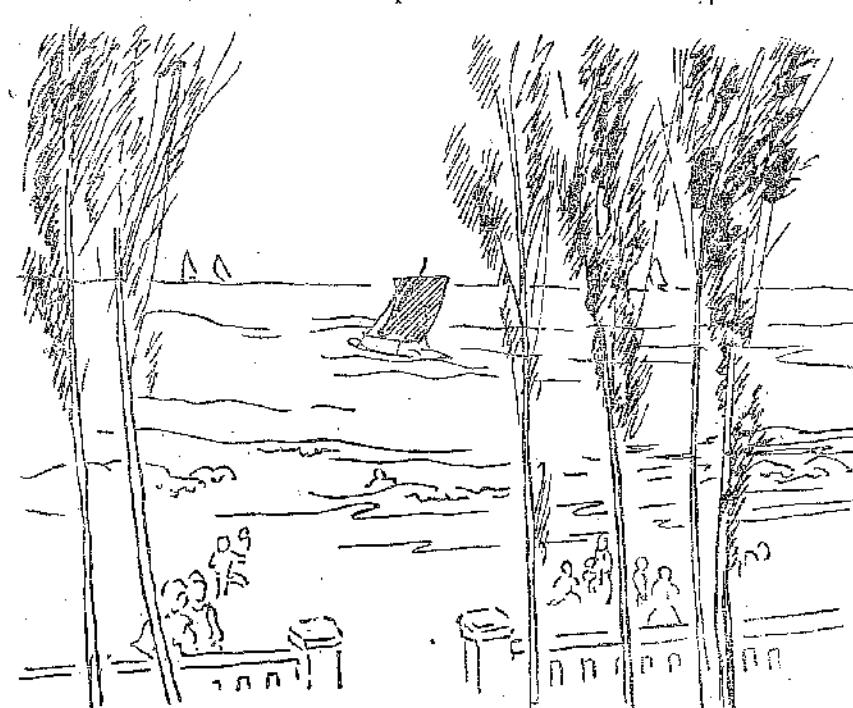
Rồi chàng cặm cụi làm việc, làm việc để mua hạnh phúc cho vợ, cho con, cho gia đình. Có tài sản trong tay, chàng làm việc gì cũng chẳng có kết quả. Thoạt đầu, chàng mua một chiếc ô-tô nhỏ, chạy thuê vùng nhà quê. Được ít lâu, lấy lãi dập vào vốn, chàng bèn tinh thành mua một xưởng ô-tô lớn, quyết trả khuech trương nghề xe hàng.

Năm năm sau, năm năm lăn lóc trong xưởng máy, hai bàn tay đã nhuộm màu dầu mỡ, Quang nghiêm nhiên trở nên một nhà tư bản, có một cái vốn khá lớn và mấy trăm mậu ruộng đồn điền.

Thường tình người ta lúc đã phú quý thì hay sinh ra kiêu ngạo, tự mãn. Nhưng Quang thì tuyệt nhiên không. Tuy trong tay đã có bạc vạn, mà chàng vẫn xuất ngay làm bạn với chiếc kèn, chiếc笛. Chàng muốn hy sinh tận tụy với nghề. Chàng vẫn giữ được tinh hiếu động cũ. Nhiều khi, chàng thâu đêm kỹ cách để lắp cái xe, bay chữa một cái máy chữ mà không thấy mỏi mệt.

Cuộc đời chàng phảng lảng, vui vẻ như thế mãi, nếu chàng bị cái bá phồn-hoa nó quyến rũ mất vợ chàng, một người thiếu phu tra sốn chơi náo nhiệt hơn một nén bạch-phúc êm đềm.

Vợ chàng thuộc vào hàng đàn bà trưởng già, thích sang trọng, trai giao thiệp, cho một bữa tiệc là có nhiều quản khách đến ăn, quản hệ hơn sự trông nom giáo dục cho lũ con.



sẽ nhấp, thấy tinh thần đã mạnh mẽ, khoan khoái. Khói xì-gà nhẹ nhàng, thơm tho bay lên trần nhà. Quang nhìn theo, con mắt lím dim, mơ màng như trong thấy quang đời hai mươi năm về trước của mình diễn ra.

về nghề ảnh, ngày, đêm xem không biết chán, là bởi vì chàng rắp tâm chơi cái gì cũng không chịu kém ai. Đến nay, ai được xem mấy bức hình của Quang chụp thử trước đều phải tấm tắc khen là công phu và mỹ thuật hơn nhà nghề.

Năm hai mươi tuổi, Quang lấy vợ...

Nghỉ đến vợ, chàng bỗng rùng mình, ghê sợ, nét mặt cau có, đăm đăm. Chàng cho lấy vợ là một cái tai ách, người đời ít ai tránh khỏi.

Chàng cảm thấy từ ngày chàng có vợ, cuộc đời của chàng đã thành một cuộc đời nô lệ. Cái tâm hồn ngang tàng, cái trí hoài bão cao xa, chàng thấy dần dần tan hểnh. Nhất là sau khi có con, chàng lại thấy cuộc đời của chàng bó buộc hơn xưa. Chàng phải nghỉ cách làm giàu, để cho vợ có vòng kim cương deo, con có quần áo đẹp mặc. Chàng phải lo liệu kinh doanh cho có

HÀ-THÀNH, 16, HÀNG ĐÁ

TÀI-XUYỀN may áo qui bá, qui nương.
Nghệ thêu, thêu khéo là thường.

Có nhà họa sĩ Cát-Tường trồng nom.

Gần xa nào nức tiếng dòn...

COMPTOIR DE PETITES INDUSTRIES.

TAI-XUYỀN

là hiệu may và thiêu kiêm các lối hợp thời do
Mme LÊ-VŨ-THÁI chủ trương và ông NGUYỄN
CÁT-TƯỜNG về giúp các kiều

HƯNG-KÝ

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giấy nolis 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỦ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỀU

HƯNG-KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thủ gạch ngói rất tốt có thể di trên không và

CÁC THỦ GẠCH NGÓI HIỀU

HƯNG-KÝ

Đều làm bằng đất xép xanh và đất xép
trắng rất tốt mà bán giá rất hời

MÙI THỊT CHÓ

Ai cũng đã biết cụ nghị Lại Văn Trung có dựng một cái sinh phần lồng lẩy vô cùng. Nhưng có một sự ít ai biết đến là ở ngôi mà sống đó phảng phất có mùi thịt chó. Vốn cụ nghị Trung bình sinh chỉ thích nhất thứ thịt chó, cụ e rằng khi đã nếm xuểng bồ, không e át là thêm đến chết mất, nên cụ có dựng riêng cạnh mồ một gian nhà và cho người ở không lấy tiền. Nhưng người đó phải cam đoan mở hàng thịt chó, để những khi nướng chả hay nấu rusa mận, thì mùi thơm phảng-phất theo gió đưa sang bên mồ.

Thực là :

Cụ dù thịt nái xương mòn,
Ngậm cười chín suối cõi còn thơm lây.

Nhất Linh

CHÚ «TRI PHỦ»

TÒA đại-hình Saigon gần đây có xử một vụ cướp ở Phan-thiết (Trung-ký). Trong đám người làm chứng có viên tri-phủ Hâm-lhnân tên là Dương-ngọc-Phụ và nhiều hương chức dưới quyền ông ta.

Lúc viên tri-phủ ra trước vánh móng ngựa, thông ngôn dịch câu hỏi của quan tòa cho ông ta nghe, và gọi ông là «chú».

Viên tri-phủ thấy thông ngôn gọi mình theo lối «xách mè», bắt tiếng tay ra phản đối kịch liệt cái lối dịch bất nhã ấy. Ông nói rằng ông đương đường một vị tri-phủ mà thày thông ngôn lại gọi ông là «chú» thi mất hết thể diện của ông còn gì. Đáng lẽ phải gọi ông bằng «ngài» hay «quan lớn» đúng theo chức vị của ông, ông mới khỏi mất thể diện với bọn hương chức dưới quyền ông cũng ra làm chứng hôm đó.

Còn viên thông ngôn? Viên thông ngôn bảo viên ấy dịch chữ «vous» ra chữ «chú» là đúng.

Sự thật, dịch chữ «vous» ra chữ «chú» cũng đúng, và dịch ra chữ «quan lớn» cũng đúng lắm. Là vì chữ «vous» của tây rất thông dụng, dùng nói với người ngang hàng người trên hay người dưới mình đều được cả.

Còn bên ta, gọi nhau cho đúng thật khó hơn tìm thấy lầm lòng vì nước của các ông dân biển. Nào chú, bác, ông, bà, cô, cậu, quan lớn, quan nhỏ, ca lớn, ca bé, thằng kia, thằng nọ... sao mà lẩn đến thế! Tiếng annam nghèo thì nghèo ở chỗ khác, chứ về phương diện này thì hẳn là giàu lắm.

Nếu bây giờ có vợ, có chồng rồi thi gọi là ông bà, còn chưa có thi gọi là cô cậu, thật ta khỏi phải tìm những tiếng xưng hô. Nhưng nếu vậy, còn đâu là tôn ti trật tự; mấy nhà nhỏ hủ lâu chắc sẽ kêu la như thế đạo Khổng sắp bị diệt vong vậy.

Tú Ly

HỘI TRƯ RƯỢU

Ở nước Anh, hội quốc tế bài trừ nạn rượu gần đây mới họp để bàn việc ích cho thiên hạ. Có 26 nước phải đại biểu đến dự, trong số đó có ông Rieman làm đại biểu cho nước Pháp.

Lúc khai hội, ông chủ tịch Lord Astor có nhắc lại công cuộc của hội. Ông nói đến những điều hại vô cùng của bệnh rượu. Người uống rượu một ngày một yếu đuối, trí khôn ngày một lùi lờ và trí phản đoán điên nên lẽ phải mai một dần. Không những thế, còn cháu của những người nghiện rượu cũng yếu đuối và ngu khờ.

Chí lý lắm. Chỉ tiếc ta không có tiền mà gửi sang một người làm đại biểu. Người đại-biểu ấy sẽ nói rõ cho họ biết rằng ta là một dân tộc say, thích say, mến say, mà ta say, thì mặc ta :

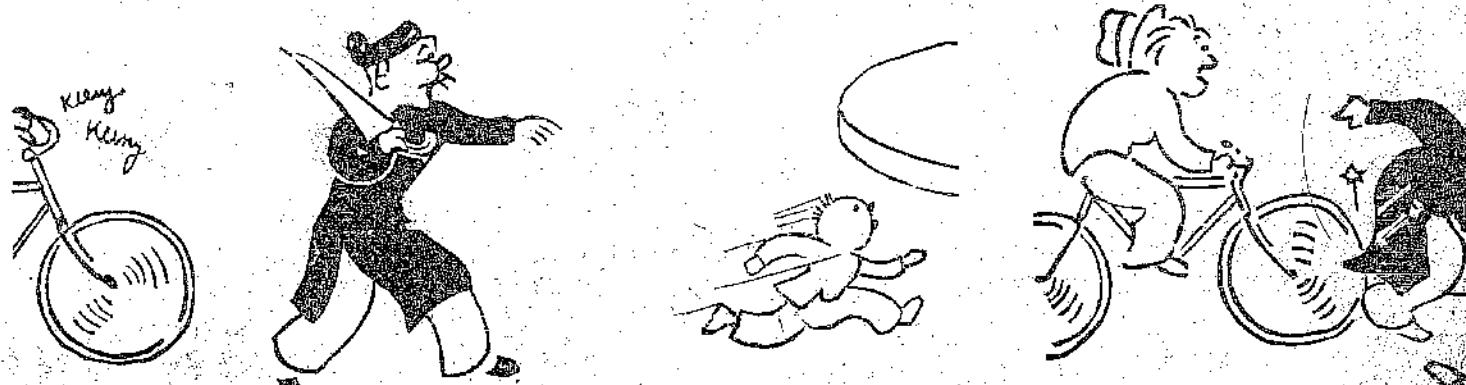
Cố lai thành hiền giải tích mịch
Duy hồn ảm giả lưu kỳ danh.

Người đại biểu đó sẽ bảo cho họ biết rằng ở chốn hương thôn, có rượu mới có việc làng, mới sinh ra đánh nhau, kiện nhau; ở ngoài xã hội, có rượu, công quỹ mới có tiền... Rượu, thuốc phiện, đó là hai cái vú sữa của nước ta vậy.

Người đại biểu đó sẽ bảo cho họ biết rằng ta sẽ lập ra một cái hội bài trừ cái hội bài trừ nạn rượu...

... Chỉ phiền một nỗi, nếu ta có phải một người đại biểu sang, người đại biểu của ta lại chỉ sách va-li sang Anh com no, rượu say, rồi về lãnh tiền phụ cấp để làm giàu như các đại biểu khác ở bên mình.

■ ■ ■



LÝ TOÉT. — Ông cao sao từ nhiên lai dám đầu chạy cuồng lên thế kia, nó chết chết mất mấy thó.

Thuốc lậu

Bệnh lậu ra mủ phải dùng thuốc số 10 (giá 0\$50 1 ve) Lậu TÚC BUỐT, đái rát, nóng tức bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0\$50 1 ve) thi dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm đềm, không hại sinh dục.

ĐẠI LÝ. — SAIGON: Dương văn Vy, 109, D'espagne. — HAIPHONG: Nam Tân, 82, Bonnal. — NAM-DINH: Chân Nam

Trong lúc hội bài trừ nạn rượu họp ở nước Anh, thì có một người nước Anh tên là Jack chết và để lại một tờ di chúc.

Theo tờ di chúc ấy thì anh ta có gửi nhà băng một số tiền là 2.000 livres Sterling. Số tiền đó, mỗi năm lợi tức được bao nhiêu sẽ để trả cho những người đến uống rượu ở một cái tún điểm mà lúc sống anh ta thường lui vắng.

Cái tún điểm ấy lại nhận được một cái đồng hồ trong cổ máy hát. Cứ mỗi giờ thi lại nghe thấy trong đồng hồ có tiếng nói ra: « Hãy uống mừng ông Jack ».

Được tin này, nghe đâu ông Nguyễn khắc Hiếu đã rủ một lũ hương chức lưu-linh đáp túc sang Anh.

Nếu thật, Tú Ly có lời chúc các ngài đi đến nơi, về đến chốn, và mong rằng các nhà nghiên cứu đưa nhau sang chơi bên ấy cá.

Tú Ly

Mở mà chẳng...mở!

Tặng bạn Nam-Huong

(Thơ thất ngôn thập nhị cú)

* * *

Tú Mỡ, nghe tên rõ chướng phè,

Làm thiên hạ trưởng béo xù ghê!

Chẳng thua cụ Ý lừa nòng nực,

Cang hệt ông Vâm bụng lặc lè,

Mà hóa người thon như cái nhái,

Té ra mình xác tựa con ve.

Đôi hàng sườn sụn da căng sát,

Hai hùm quai sanh nước đồ be.

Mầu mõi vì chưng ra cá bút,

Thân hình ném mối ngang như que t

Tú này béo mép, người không béo,

Há phải như si tướng lợn xề....!

Tú Mỡ

HỘI-NGHỊ KHOA HỌC ĐÔNG-DƯƠNG

TRONG 7 việc đem ra bàn giữa hội khảo cứu khoa học Đông-dương, riêng mình quan nghị Nguyễn-công-Tiểu đã chiếm mất ba,

Ba việc của ông Tiểu là :

1. Cuộc khảo cứu về lá vối.

2. Cuộc khảo cứu về bọ xít,

3. Cách giữ béo hoa đậu làm phân bón ruộng.

Cuộc khảo cứu về cách giữ béo hoa đậu, ông Tiểu cộng tác với trưởng nam ông là ông Nguyễn-công-Huân, tham tá canh nông.

Hội nghị sẽ hứa đem xuất bản mấy tờ trình của ông.

Lúc đó, ta sẽ được biết cây lá vối, là nó thế nào, nấu lên uống ngọt đến thế nào, lúc đó ta sẽ được biết con bọ xít nó thuộc về giống gì, bay nhanh, bay chậm như rùa, và có vú-trụ truyền phát củ hành tây không.

Cũng là một điều nên biết chử sao! Có một điều là ông khảo cứu về bọ xít thường tận đến thế mà không cho anh em biết, Nếu cho biết có phải lúc đến chơi Thủ-tiến-trang, anh em sẽ được ngửi mùi thiỷ-tiển lân với mùi... bọ xít phảng-phất không?

Ý chừng ông tệ, ông giữ lấy để ông hưởng một mình...

Tú Ly

LÝ TOÉT

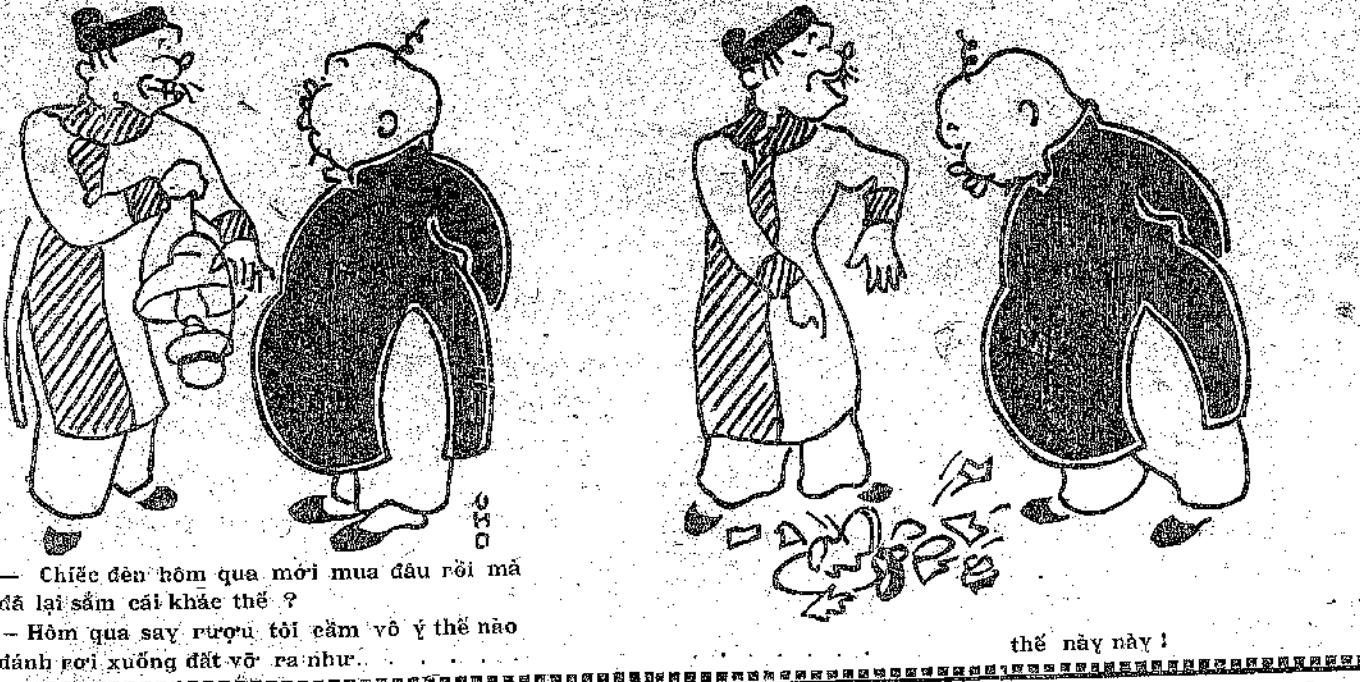
(MẠCH THỦ - TƯỚNG HỘ HÍT MÁY NÓM)

-GIANG MAI (Tim lá)

Bệnh giang mai mồi hạch, lén quả soái, rết dầu, rất thịt, đau xương, nồi mào gà, mè day, hoa khế, phá lở khắp người dùng thuốc giang mai số 18 (giá 1\$00 1 ve) rất mau chóng khỏi; chất thuốc êm đềm, không công phật, không hại sinh dục.

Lê-Huy-Phach

AI MUÔN LÀM ĐẠI-LÝ



— Chiếc đèn hôm qua mới mua đâu rồi mà
đã lại sắm cái khác thế?
— Hôm qua say rượu tôi cầm vô ý thế nào
danh rơi xuống đất vỡ ra như.

ANH HÙNG TƯƠNG NGỘ

BƯỜI sáng hôm ấy, Đào-Văn vác
máy ảnh, một cái ống ảnh mới
nguyên, đi dạo quanh hồ Hoàn-kiếm,
ý chừng để tìm cảnh đẹp mà chụp.

Tới vườn hoa Hàng Trống, Văn gặp
Nguyễn-Giác, vai cũng đeo một cái
máy ảnh hình như cũng mới mua. Hai
người bắt tay nhau, vì là chỗ quen
biết, tuy không thèm gì cho lắm. Rồi
Văn mỉm cười hỏi :

— Anh dùng ống ảnh Rolleiflex à?
— Phải. Tôi mới mua. Tôi chỉ thích
Rolleiflex.

Văn lại mỉm cười nói mát :

— Ừ cũng biết chơi ảnh đấy. Chỉ
tiếc có một điều : người ảnh lùn quá.
Già cao lấy độ thước bẩy, thước tầm
mà chơi Rolleiflex thì tuyệt. Anh phải
biết...

Giác ngắt lời :

— Không, anh lầm đấy. Rolleiflex
tốt nhất, anh nên bán lại cái máy Leica
của anh đi, có phải anh chơi Leica
không?



— Phải, sao ?

— Vậy thì anh nên để lại cho người
khác mà mua một cái Rolleiflex. Anh
phải biết tài tử ngày nay ai ai cũng
phải có một cái ống ảnh Rolleiflex.

— Cám ơn anh, tôi không muốn chỉ
đi chụp... xin lỗi anh, chỉ đi chụp
để người ta, vì anh tình cái Rolleiflex
để ở bụng mới chụp được mà người
minh thi lại thấp, ảnh còn đẹp sao
được. Rolleiflex người ta chỉ làm để
bán cho người Pháp, người Anh, người
Hoa-kỳ, họ cao...

— Anh nói dở, thế sao các nhà họa
sĩ lại phải ngồi mới vẽ được?.. Không,
thực tôi khuyên anh, và anh có quen
ai cũng làm ơn khuyên người ta nên
mua Rolleiflex mà chơi. Chứ Leica
ngày nay « démodé » lắm rồi.

— « Démodé » thế nào được.

— Anh làm như tôi được ăn lò ăn
lại gì. Chẳng qua trong bạn tài tử với
nhau, tôi lấy tính thực mà bảo anh,
anh nên bán rẻ máy ảnh của anh đi mà
mua một ống Rolleiflex.

— Thi tôi cũng vậy. Chỉ vì thấy anh
làm, nên tôi mới khuyên anh nên chơi
Leica.

Hai anh tài tử còn tranh luận cùng
nhau về sự hơn kém, nếu một người
thứ ba không đến giờ tay bắt tay và
chào hỏi :

— Ô ! may quá! gặp cả hai ông ở
dày. Ngày Văn à, nếu ông trù cho
tôi 25 phân như ông Giác thì tôi mới
mua được.

Té ra hai ngài là hai nhà đại lý của
hai hiệu ảnh, đi làm quảng cáo gấp
nhau. Văn chợt hiểu, chưa hẹn bảo
Giác :

— Thôi, bây giờ tôi xin bàn điều này
cùng anh. Anh nên chơi Rolleiflex.
Còn tôi, tôi cứ chơi Leica. Như thế tiện
lợi cho cả hai ta, mà mỗi đứa chúng
minh lại bán được một cái máy ảnh
cho mình.

Khái hưng

HOA GIẤY TRONG LỌ VĂN

(Đề chọc với Hoa thơm trong vườn
văn của ông Dương-Bá-Trạc)

TRONG bài « Cái quan niệm về
đời người » của ông Dương Bá
Trạc (V.H.T.C. số 60).

1. Nhưng trong đời người bao giờ
đó đâu cũng có một số người thông
minh trí tuệ, có tư tưởng, có biết yểm
thể, lại có tài lực có thể nhiệm thể là
một hang người rất có quan hệ với đời
và cần phải thi thoả với đời, mà nếu
người nào đã yểm thể là không tưởng
gi nhiệm thể nữa, thì cái tài lực của
mình không còn giúp ích gì cho đời cả,
mà cái tư tưởng cao kỵ của mình lại
làm lây cho kẻ khác đều hối hận đoán
khi hết với đời, thành ra cái yểm thể
của những người tự xưng là cao nhân
ân sỉ, dật khách lao ông không khỏi
hại cho thế giới đến phải suy đồi, nhân
loại đều phải tiêu duyệt, lại nếu người
nào đã nhiệm thể là không biết gì yểm
thể nữa thi cái tư tưởng của mình
không có trút khỏi ra ngoài phàm tục,
mà cái tài lực giỏi giang hăm hở của
mình chỉ đem ra soay sôa lấy cái danh
honor, lợi nhỏ về phần mình, thành ra
cái nhiệm thể của những người tự phụ
là hào kiệt, anh hùng, hoàng vương,
đế bà không khỏi hại cho thế giới đều
phải tao nhiêu, nhân loại đều phải lâm
than...

Hay ! tài ! giỏi ! khéo ! Đem những
tiếng « có » (7), « là » (5) « thi » (3) « ra »
(4) « thành ra » (2) « lại » (3) « mà » (3)
« cái » (7) « cùa » (5) « phái » (5) « không »
(6) « gì » (3) « cho » (4) « một » (2),
« minh » (5) « đều » (4), « thế » (10) chắp
với những chữ nhỏ trí tuệ, tư tưởng,
yểm thể, tài lực, quan hệ, thi thoả, nhiệm
thể, cao kỵ, hối tâm, đoán khi, cao
nhân, ân sỉ, dật khách, lao ông, suy

đổi nhân loại, tiêu diệt, phạm tinc, la
phu, hào kiệt, anh hùng, hoàng vương,
đế bà, tao nhiêu, vân vân... Thành mít
câu dài lồng thông gồm có 223 tiếng
kết sang sang như tiếng đập thùng.

Lại có thể ví ông D.B.Trạc với một
người thợ làm đèn cũ. Mỗi tiếng là một
quán giang chạy vòng qua cái trụ nưa.
Chạy thế để làm gì? Để cho có chạy,
ngoại ra, không còn có nghĩa chi hết.

Không tin, cứ đọc lại câu văn trên kia
của ông cũ Trạc.

2. Đời người những trông cậy vào
một số người rất có quan hệ với đời
và cần phải thi thoả với đời là cái hang
người thông minh, trí tuệ, có tư tưởng,
có tài lực mà nay kể thi thiên về yểm
thể, kể thi thiên về nhiệm thể, lồng
thành cái kết quả không hay cho đời
người như thế thì đời người còn có
trong cậy nỗi gì.

Thế là gì? Cái gì là cái hang người?..
Chứ gì làm chủ cách cho động-tic dân?
Cái gì lồng thành (?) cái kết quả không
hay? Có lẽ ông chỉ quen viết văn tầu,
còn văn ta, ông cho là nôm na mách
quê, nên chẳng cần đắn gẫy cầu chằng.
Nếu vậy thì làm chủ hút hảo tầu có
hơn không?..

PHÚ trương T.B.T.V. trong bài
« Nói về phép nuôi con »:

1. Nên dùng đèn cồn và soạn sữa
riêng cho đứa bé, vì mỗi lúc gọi nước
sô cô bêp lên, sôi hay chưa sôi,
không thể nào biết được.

Thực là một lối vẫn ngược hẳn với
lối văn D.B.Trạc : nó tùy quá, quá lầm!
Không biết bác-sĩ Hải đã « soạn (ý
chết préparer) sữa » cho người ốm
dùng bao giờ chưa? Còn như gọi nước
sôi ở dưới bếp lên thì nước ấy sôi hay
chưa sôi? Nên chưa sôi thì hẵn đã gọi
nước chưa sôi.

2. Nhưng trong chai để pha sữa bò
dặc lại hay có cái sai quan hệ hơn là
cái sai ở những vạch hạn bừa ăn theo
tuổi đứa bé.

Cái sai ở trong lọ vẫn của bác-sĩ có lẽ
còn quan hệ hơn nhiều.

NHÁT-BAO-CAO

PHIÖNG - HOA

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ:
N° 1, B¹ Carnot, Hanoi
TÉL. N° 874

GIÁ BÁO:

Sáu tháng	Một năm	
Trong nước	1\$60	3\$00
Ngoài quốc	3.50	6.50

MỖI SỐ: 7 xu

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả
tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về
M. Nguyễn-tường-Tam
Directeur du Phong-Hoa

À HITLER

THUỐC TRỪ BỆNH HOA-LIỀU RẤT THẦN HIỆU

TUYẾT TRÙNG LÂU, GIANG MAI

Sau khi khỏi bệnh lâu bay giang mai thấy: tiêu tiện vàng
đục, vẫn, mờ mắt, ủ tai, rát thịt, tóc rung, thân thể đau mỏi, dùng
thuốc này khỏi ráo noc. (Giá 0\$60 1 lọ).

12, Route Sinh-Tu — HANOI

92, Maréchal Foch. — VINH: Sinh Huy, 59, Rue de la Gare. — LOUANG PRABANG: Havan frères, Rue Mouchoit.

TIẾT THƯ THƯƠNG-LƯỢNG

Khí hư

Mắc bệnh KHÍ HƯ thấy: cửa mình ra chất nhòn,
buồn mỏi chân tay, đau mỏi thân thể, tiêu tiện vàng,
đục, chóng mặt, rúe dầu, đau bụng nỗi hòn, kinh
không diều v.v., dùng thuốc “Đoạn căn khí hư”, thì các
bệnh sẽ tiêu tán đi hết. (Giá 1\$00 1 lọ).

Thúy

Trâm

(Tiếp theo)

XXII

PHONG về một cái làng hẻo lánh ở vùng Bắc-ninh để đưa đám tang thầy học cũ. Sáng hôm sau, chàng phải xin phép về sớm vì đường không có xe tay, phải đi mất mấy giờ đồng hồ đò giặc. Từ nhà ra đến chỗ bến đò, xa mất vài cây số. Một đứa người nhà đi theo tiễn chàng ra đến bến đò để gọi thuyền riêng.

Tuy về cuối thu, gió lạnh, mà Phong cũng thấy nóng bức cả người. Lúc đến bến đò, chàng vào nghỉ ở một cái hàng nước coi sạch sẽ, để đợi người nhà đi thuyền.

Ngồi ở cái trống tre đặt dưới bóng mát mấy cây bưởi. Phong đánh riết chảm thuốc lá hút, vờ vắn nhìn giòng sông chảy quanh co dưới chân mấy trái đồi thông.

Thỉnh thoảng, một chiếc thuyền con từ từ trôi qua, diễn ra trước mắt Phong cái cảnh đời êm đềm của gia đình một nhà thuyền chài: vợ lúi hui khâu và trong khoang, chồng đứng ở mũi thuyền quăng lưới, lưng phản chiếu ánh mặt trời bồng loáng như đồng. Mỗi lần chiếc lưới vớt xòe ra, những giọt nước đọng trên mặt lưới lấp lánh như kim cương. Khi thuyền qua bến, con chó trắng nằm trên mui, uể oải vươn cổ cần mày tiếng rít rạc, không dám.

Phong mải ngắm cảnh sông, quên cả nồng nước, người đàn bà hàng nhóc:

— Mời thầy soi nước không nguội. Thầy chắc vừa ở trong làng ra, về đưa đám cụ bà Hiệp...

Phong quay lại và rất lấy làm lạ vì thấy người đàn bà nhìn mình một cách khác thường: trong khi chàng uống nước, chàng vẫn thấy người đàn bà nhìn chàng không thôi.

Đợi chàng uống xong bát nước người đàn bà lại hỏi:

— Thầy ở trên lầu?

— Không, tôi ở Hanoi.

Phong nhìn kỹ người đàn bà thì thấy hơi quen queo như đã có gặp một vài lần ở đâu nhưng không nhớ ra. Người đàn bà rụt rè hỏi:

— Tôi hỏi không phải, thầy có biết bà hàn Đạm?

Phong sững sốt đáp:

— Có, chính tôi là cháu bà hàn Đạm.

Người đàn bà nói luôn:

— Thê ra thầy là cháu cụ Áo, là cậu...

Phong nhắc:

— Phong.

— Khô chua! Thế mà tôi không nhận ra ngay. Trông cậu bây giờ khác trước nhiều.

Phong ngượng nghẹn hỏi:

— Bác là ai, tôi không nhớ.

— Trước tôi ở hàn bà hàn nuôi cô Nga.

Phong vội đáp:

— A, ra vú Nga.

Thật ra, chàng cũng không nhớ rõ hơn mấy, vì người đàn bà đó ở vú từ ngày chàng còn bé, tuy về sau vú Nga có đổi nơi di chuyển, nhưng Phong không dễ ý đến.

Người đàn bà tỏ ý mừng rỡ quá, làm Phong sinh ngượng. Cuống cuồng ra sông xem bác người nhà đã thuê được thuyền chưa.

Người đàn bà thốt nhiên nói:

— Thế thi hay quá nhỉ...

Phong ngạc nhiên vội cung, khi quay lại không thấy vú Nga đâu. Một lát, vú Nga lại ra mời chàng ăn trầu, nhưng Phong không thấy bộ đồ dà như trước nữa. Lúc hai người, đương nói chuyện xa gần, vú Nga đương hỏi thăm về lùi tức

bà hàn thì có một người đàn bà đến đưa cho vú Nga một tờ giấy:

— Bác đưa nhờ chị Trâm xem hộ tôi cái giấy.

Vú Nga bật cười đáp:

— Bác nhờ chị ấy viết thư thì được, chứ chị ấy có đọc được đâu mà nhờ đọc hộ. Rõ lẩn thẩn.

Bỗng vú Nga đưa tay lên miệng như người nói lời lối và nhìn

của NHẤT-LINK

Phong. Phong tưởng ngã người ra lúc đó, chàng bất hoảng hỏi vú Nga:

— Chị Trâm nào thế?

Vú Nga đáp:

— Chị Trâm con nuôi bà hàn. Chị ấy ở đây với tôi.

— Bây giờ chị ấy đâu?

Vú Nga thấy Phong đứng day toan chạy vào trong nhà thì vội cản:

— Rồi tôi bảo chị ấy ra đây. Bây giờ chị ấy ở trong vườn giờ chót bạn.

— Sao vú lại muốn giấu tôi?

Vú Nga sợ hãi đáp:

— Tôi muốn giấu cậu đâu. Ngày lúc này khi biết cậu là cậu Phong, tôi đã ra vườn báo tin cho cô ấy biết. Nhưng cô ấy lắc đầu sủa lay...

Phong vội nói tiếp:

— Tôi hiểu, cô ấy không muốn gặp tôi, không muốn gặp một người



não cả. Nhưng tôi tìm kiếm đã ba năm nay. Bây giờ khác trước, tôi cần phải gặp...

Rồi chàng cảm động lược kể cho vú Nga nghe việc Trâm bị ngibi ngờ, bị đuổi oan. Vú Nga mừng rỡ nói:

— Nào tôi có biết gì đâu. Tôi chỉ biếtcô ấy bị bà hàn đuổi đi và đến ở nhà bác hai Xuyên. Khi bác

Xuyên mất thì cô đến đây xin ở nhờ, chỉ cho tôi biết qua loa đại khái thôi và dặn tôi đừng nói cho ai biết là cô ở đây. Tôi nghèo nhưng cô ấy ở đây cũng chịu khó làm giúp tôi...

Phong ngắt lời:

— Vậy bây giờ vú phải giúp tôi. Vú để tôi nói truyện với chị ấy. Bây giờ chị ấy đương làm gì trong vườn?

Vú Nga đáp:

— Chị ấy đương trèo bưởi. Môi cậu cứ vào.

Phong di khỏi mẩy đống rom thi ra một cái vườn cây lá xanh om, Bên gốc một cây bưởi, thoáng thấy bóng Trâm, chàng tê mê tưởng mình đương mơ màng lạc loài trong một thế giới bồng-ảo, bâng khuâng như thực như hư.

Trâm biết là lành mặt cũng không được nữa, đánh đứng yên đợi Phong đến.

Phong dồn dập bước lên, hồi hộp. Hai người nhìn nhau.

Phong se sẽ gọi:

— Em Trâm...

Trâm lạnh lùng cúi mặt nhìn xuống già bưởi cầm ở tay.

Biết rằng Trâm còn giận, Phong kề lề phân trần:

— Em còn giận anh, nhưng em không ngờ đầu anh tìm kiếm em đã hai ba năm nay. Ngày trước, em bỏ nhà ra đi, em tưởng anh phụ bạc em, chỉ vì một sự lầm lẫn...

Thấy Trâm ngừng mặt đưa mắt hỏi, Phong vội liếc:

— Phải, một sự lầm lẫn suýt nữa làm hại cả đời anh và đời em. Em đã bị ngờ oan... vì mợ nhầm, đã tưởng em... tưởng em đi lại với ai và đã có thai với người ta...

Trâm mở to mắt nhìn Phong, thốt nhiên kêu rú lên một tiếng, cái gián nắng cầm ở tay rơi xuống đất, mấy quả bưởi lăn rải rác bên chân hai người.

Phong cảm động, hỏi luôn:

—...Khốn nạn, em có ngờ đâu như thế, em tưởng anh ruồng rẫy em, vì anh khinh em, hay không thật bụng yêu em. Em bỏ đi... em khổ sở bao lâu...

Chàng nghẹn ngào không nói được nữa, vì thấy nước mắt chảy giống giòng trên má Trâm. Một cơn gió ngoài sông đưa vào lạnh lẽo làm rung động bông cây. Phong dừng sát lại gần, áu yếm cầm lấy tay Trâm van lơn:

THUỐC NỔ HIỆU: CHEDDITE

dùng về việc bắn mổ, hang đá.
Rẻ tiền, chắc chắn, mạnh mẽ

BÁN TẠI HÀNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HỘI THUỐC NỔ: CHEDDITE

— Xưởng chế tạo ở Phù-Xá — Bắc-Kỳ. —
Bằng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi. — Giấy nút 73

Ở xa biển thư về thương lượng

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BÁO-CHÉ HÀNG NHẤT TRƯỜNG BẠI-HỌC PARIS

Chinh chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận
CÓ BÁN: Rượu bồ VIN Tonique Alexandra 1\$05

— Em thì lỗi cho anh, anh có tội với em lắm, anh đã tin làm mà nghĩ oán cho em. Nhưng bây giờ cũng không muôn... anh đã gấp được em đây.. em nên soa hổ cả truyện trước và cho phép anh chuộc lại cái lỗi của anh đối với em...

Trâm đứng yên lặng nghe Phong nói, rồi lấy vạt áo lau nước mắt, vẻ mặt vui tươi dần dần, hai con mắt mờ mông nhìn Phong.

Phong sững sùm, mê man:

— Chúng ta sẽ nói lại mối tình dứt quãng ngày trước, chúng ta sẽ mãi mãi yêu nhau, ở với nhau, không cái gì có thể chia rẽ được nữa. Em sẽ là vợ anh...

Phong dịu dàng hỏi nhau:

— Em Trâm, em nghĩ thế nào? Trâm cúi đầu bén lên, hai má đỏ bừng. Nàng không ngờ đâu lại có ngay nay, nàng sung sướng quá, mà không biết làm thế nào tỏ ra được. Nàng cúi xuống nhất chiếc giá lên trong khi Phong lom khom obrat mày qua bưới roi trên mặt đất. Hai người đã bớt thấy ngượng và trở lại thành đôi bạn thân mật khi xưa...

Bác người nhà đã thuỷt được thuyền, sầm sầm chạy vào vườn tim Phong. Bác ta ngạc nhiên vô cùng khi thấy Phong đương đứng nói truyện với một cô con gái nhà quê trong vườn vắng. Phong thấy bác ta rụt rè không giám lại gần bèn nói to:

— Sợ gì mà không giám vào đây. Dã thuỷt được thuyền chưa?

— Bầm, thuỷt được thuyền rồi.

— Thuyền có rộng không?

— Bầm, rộng rãi, sạch sẽ.

Phong đưa mắt nhìn Trâm hỏi dưa:

— Thuyền có đủ chỗ cho hai người đi không?

Thấy bác nhà quê ngạc không hiểu, Phong bảo cho về và làm quà cho bác ta một hào. Khi bác nhà quê đi rồi, Phong âu yếm bảo Trâm:

— Thuyền có đủ hai chỗ: một chỗ anh ngồi, còn một chỗ để dành phần em.

Hai người nhìn nhau tâm tình cười, Phong nói:

— Anh không đưa đâu. Em phải về Hanoi với anh ngay hôm nay.

Trâm yên lặng, ngẫm nghĩ một lát, rồi lắc đầu.

Thay Phong ve mặt lo so, ngạc, Trâm bắt cười thường hãi rồi gật cho Phong vững tâm. Phong trách:

— Lúc nào em cũng đưa được. Không bao giờ bỏ được cái tình ấy. Bay giờ thi ta phải ra nói với vú Nga và cảm ơn vú rồi liều xuống đó cho kịp chuyến tàu chiều về Hanoi.

cho. Nhưng nếu vú đoán được có dấu là ai, thi xin chịu vú là tai.

Trâm đã sửa soạn xong ở trong buồng bước ra, tay cầm một cái gói con, nhưng nàng vẫn mặc nguyên bộ quần áo lúc này, vì không có bộ nào mới hơn. Vú Nga nói:

— Thời bây giờ về nhà, mọi hành chiếu thi tha hồ lượt lá sang trọng.



Lúc ra ngoài hàng, vú Nga bất nhủ Phong lại nhìn Trâm, thấy hai người vẻ mặt hồn hở khác thường:

— Thế nào, hai anh em bắn bạc đã xong chưa?

Phong đáp:

— Đã xong cả rồi. Bay giờ nói với vú để tôi đón cô ấy về Hanoi và cảm ơn vú có lòng tốt đã cho cô Trâm ở nhờ bấy lâu, ôn ấy, chúng tôi không bao giờ dám quên.

Vú Nga quay lại hỏi Trâm, Trâm mỉm cười gật. Vú nói:

— Thời, bây giờ chị vào buồng thay quần áo và sắm sửa đi.

Rồi nhìn theo Trâm ngầm nghĩa nói:

— Mới độ nào, cậu với chị Trâm còn bằng ngần này, bây giờ đã cao lớn thế kia rồi.. Dễ thường cậu Phong đã có vợ con rồi đây nha?

— Chưa.

Nghĩ đến Trâm, Phong lại nói tiếp:

— Nhưng cũng sắp có. Hôm nay cười, tôi sẽ cho vú biết để vú mừng

Trâm và Phong đưa mắt nhìn trộm nhau, rồi từ giã vú Nga xuống thuyền.

Chiếc thuyền con xuôi buồm, thuận gió vút một chốc đã di khuất không trong thấy bến đò. Phong và Trâm ngồi ra mũi thuyền để xa người cầm lái, nói truyện được từ do. Gió trên sông hơi lạnh-lạnh, nên hai người ngồi ngoài uâng thấy dễ chịu, ôm áp, vẫn vơ đưa mắt nhìn trời trong xanh, sông rộng, mây trai đồi nét dịp dàng nối tiếp bên sông.

Phong nhớ đến lời Viên dặn lai buồn dẫu bảo Trâm:

— Em đã biết tin anh Viên mất chưa?

Trâm gật.

— Cũng nhở ở anh Viên, chúng mình mới được có hôm nay. Khi anh ấy hấp hối, anh ấy có thề hết, cho anh biết và dặn anh hãy gặp em thi xin em tha thứ cho. Vậy em cũng nên tha thứ cho anh ấy, vì ở đời cần phải biết tha thứ...

Phong ngưng lại nhìn Trâm một cách nồng nàn rồi nói tiếp:

— ...Nếu trước kia, khi em sang bên phòng anh tối hôm em bỏ nhà đi, nếu anh cũng biết tha thứ cho em thi đâu cần nói anh với em phải khó sở bấy lâu. Bay giờ ngày vui đã trở lại, em nên quên cả việc cũ và tha thứ cho mọi người, nhất là tha thứ cho anh, vì chỉ anh là có lỗi với em nhất. Vậy em đưa tay em đây cho anh...

Trâm mỉm cười sê gật, ngoan ngoãn đặt tay mình vào tay Phong. Nghĩ đến những ngày dài dang dẳng của một đời tan tát, vô hy vọng vừa qua, nghĩ đến cảnh đời mới sắp đem lại cho nàng biết bao lạc thú, Trâm vì sung sướng quá thấy trong lòng thồn thức, nao nao, rưng rưng muôn khóc, dưới mi mắt long lanh hai giọt lệ....

Lúc bấy giờ con thuyền đi sát vào bờ. Trên sườn một trái đồi gần đó, tiếng gió rì rào trong rặng thông đưa lại nghe như một khúc nhạc du dương, vui mừng đón chào đôi tình nhân mới.

Phong mỉm man bảo Trâm:

— Anh sung sướng quá.

Rồi hai người say sưa nhìn nhau ngồi lặng yên để hưởng cái hạnh phúc êm đềm lúc đó như man mác khắp bầu trời, phảng-phất trên mặt nước lấp lánh sóng, như hòa với gió heo may, với ánh nắng một ngày thu trong sáng.

HẾT

Nhất-Linh

KÝ SAU SÊ BĂNG

DOAN — — TUYỆT

XÃ HỘI TIÊU THUYẾT

của Nhất-Linh

GIỚI THIỆU THUỐC LÂU, GIANG

Xin giới thiệu với các ngài, từ trước tới nay mới có một thứ thuốc Lâu, Giang ra đời thực hay. Uống vào chống khói và khói chắc chắn, không hại sinh dục, làm việc như thường. Nhẹ 2, 3, lợ, nặng 6, 8 lợ.

Thuốc ấy đã phân chất tại nhà thí nghiệm, đã thí nghiệm cho nhiều người, kết quả mỹ mãn. Đã nhận được nhiều thư cảm ơn rất có giá trị.

Vậy xin giới thiệu với các ngài, từ nay sẽ khỏi bị tiền mất tật mang

Thuốc Lâu mới phải dà lâu, tự đau rứt, buốt tức 0.50
Thuốc Giang-mai, bắt cứ cù-dinh thiên-pháo, mè-day, mào-gà, hoa khé 1.00
Thuốc tiệt nọc và bồi bổ nguyên khí, kiên tính bù thận cho những người sau khi khỏi bệnh Lâu, Giang 1.50

Bán tại nhà thuốc: THƯỢNG-ĐỨC, № 27, Rue de la Mission (phố Nhà Chung) HANOI
Ở xa muốn dùng, viết thư về, sẽ có thuốc gửi « linh hóa giao ngán » đến tận nơi ngay.

HIỆU RUỘM MỚI PHI HƯƠNG — MAI 82, RUE TIỀN TSIN - HANOI

Ruộm dù các mẫu về hàng tờ lụa nhung lan
RUỘM ĐẸP VÀ BỀN MÀU

Vì bản hiệu dùng toàn thuốc tốt và có dù khí cụ để ruộm và chải, lái tuyet nhung

Quần áo tay pardessus dà cũ hoặc phai màu, bản hiệu ruộm lại và có máy hấp được như mới

Có nhau màng lại các quần áo bị thủng

CÔNG VIỆC CẦN THẬN
GIÁ TÍNH RẤT HẠ

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NUOC

Viện Dân-biểu xét đơn thỉnh-cầu

Hanoi — Trước khi bế mạc hội đồng, viện dân biểu đã xét nhiều đơn thỉnh cầu quan trọng và đã trung đê iên quan Thống sứ những đơn sau này:

Xin bài lệ mua Học-báo tại các trường.

Bỏ lệ bắt các bảo-chế Đ. D. phải mở cách các bảo chế hạng nhất 15km.

Giảm thuế môn bài và tiền nay.

Hoàn việc đánh thuế ô tô.

Bãi lè ép dân mua rượu.

Cho tự do nấu rượu và đánh thuế rượu vào dinh điện.

Nạn bão tại miền bắc Trung-kỳ

Hanoi — Về nạn bão, lụt vừa qua, miền bắc Trung-kỳ bị thiệt hại lớn, thứ nhất là mây sình Vinh, Hà-Tĩnh và Quảng-trị, lúa mì mất đến một nửa.

Tại Đồng-hới có tới 200 người chết, 2.000 trâu, bò bị hại, và 5.000 nhà bị đổ.

Tại Hà-Tĩnh, người chết và nhà bị hại cũng nhiều nhưng chưa biết rõ là bao nhiêu.

Quần lô đứt máy đoan, đường xe lửa bị trôi mất ba cái cầu và đứt n.iều quãng lớn, phải một tháng nữa mới chữa xong.

Các quan Thống-đốc, Thống-sứ hay Khâm-sứ có lẽ sẽ có máy bay riêng

Theo báo «*l'Impartial*» ở Saigon, bộ Thuộc địa hiện đang nghiên cứu những phương tiện để xem cho mỗi quan Thống-đốc, Thống-sứ hay Khâm-sứ một chiếc máy bay riêng để di thăm những tỉnh xa xôi, hẻo lánh được dễ dàng.

Hội bài-trù bệnh hoa-liễu thành-lập

Hanoi — Quan Thống-sứ đã ký nghị định cho phép lập ở Hanoi một hội bài-trù bệnh hoa-liễu đặt tên là « Ligue prophylactique » theo đúng các điều kiện trong nghị định ngày 21.2.33.

Một-Cuộc-Thi

MỸ-THUẬT VÀ VĂN-CHƯƠNG

Kinh cáo các Hoa-Sỹ và Văn-Gia trong nước kíp gửi liệu áo Kim-thời của đàn-bà và bài vở về dự thi SÁCH-CHƠI-XUÂN năm Ất-Hợi 1935.

1º Phần thưởng Mỹ-Thuật

Giải nhất: 10\$, 1 cái bút máy Conklin và các sách Edition Nam-Ký đáng giá 10\$. — *Giải nhì*: 5\$, 1 cái bút máy Vastyl n° 32 và các sách Edition Nam-Ký đáng giá 5\$. và rất nhiều. — *Giải ba*: 3\$, 1 cái bút máy Paillard đáng giá 3\$.

2º Phần thưởng Văn-Chương

Giải nhất: 10\$, 1 cái bút máy Vastyl n° 32 giá 3\$. — *Giải nhì*: 5\$, 1 bộ Văn-Bản-báo Giảm giá 3\$50 và rất nhiều. — *Giải ba*: 2\$50, 1 bộ sách Linh-Phượng, 1 bộ Cửu Tám Lợ, 2 bộ sách ấy đáng giá 1\$.

Về phần Mỹ-thuật phải vẽ bằng mực đèn lên giấy trắng để tiện khi khắc gỗ. Về một kiểu áo đàn-bà kim thời để mặc về mùa xuân, (*phải vẽ trong khố* sách 13 x 18) khi chấm sẽ do một ban Mỹ-thuật chấm chung. — Về phần Văn-Chương do ban Văn-Học làm quan-chấm. — Các bài được thưởng sẽ in vào sách CHƠI-XUÂN năm Ất-Hợi 1935. — Tranh vẽ và bài vở phải gửi đến Ban-Quán trước ngày 10/12/34.

NAM-KÝ THU-QUÁN kinh cáo
17, PHỐ BỜ HỒ, HANOI — TÉLÉPHONE: 882

Bon sét-ty ở Saigon sẽ trả hết môn bài

Saigon — Bon sét ty ở Saigon định đến đầu năm 1935 sẽ mang môn bài trả lại nhà nước mà về xứ vì gặp lúc khủng hoảng họ làm ăn không được như cũ mà mỗi chủ vẫn phải đóng 2.800p một năm.

Ở Chợ-lớn vừa rồi có 15 chủ sét ty bảo cho chính phủ hay rằng sang năm họ sẽ đóng cửa. Ở Saigon hiện cũng chỉ còn hai, mà sang năm họ cũng định trả lại môn bài nói.

Khám các tiêu bài thuốc phiện trong thành phố

Hanoi — Xét ra ít lâu nay thuốc phiện bán rất ít, mà nhiều ty lại bán hạ hơn giá mua của nhà doanh, nên các ty bị nghi là có bán xâm thuốc ngang vào hoặc pha thuốc ngang vào thuốc ty.

Nhà doanh đã đến khám nhiều ty trong thành phố và ở mỗi ty lấy về một ít thuốc phiện để gửi vào Saigon phân chia.

Biển thủ 16.000p của hãng Boy Landry

Haiphong — M. Yen Kin Fong làm mai bắn cho hãng Boy Landry đã biển thủ

của hàng ấy một số tiền là 16.000p và biệt tích từ hôm 20.10.

Theo ý nhiều người thì ông Nghĩa Xương, bố M. Fong lập mưu với con đã lừa, nên ông về Tàu trước, còn các con về dần sau.

Người ta nói M. Fong đã trốn về Long-chau bằng ô tô ngay chiều hôm chủ nhật 21.10.

Một tin mừng

Bản báo được tin ông Phạm-tinh-Quát, lện-lang bà Đông-Phong mới tốt nghiệp Giáo-su chuyên-môn khoa toán-pháp. Ông Quát là người thứ nhất ở Đ.Đ. đã tốt nghiệp chức giáo sư này.

Xin có lời mừng bà Đông Phong và bạn Phạm tinh Quát.

TIN XIÈM

Vua Xiêm muốn thoái vị

Viên bi thư của Xiêm-hoàng cho chính phủ Bangkok biết rằng Xiêm-hoàng có ý muốn thoái vị, có lẽ vì sự không đồng ý với Quốc-vụ về những quyền của ngài trong việc xé tử binh. Nếu chính phủ chịu nhượng bộ cho ý muốn của dân thì Xiêm-hoàng sẵn lòng tại vị.

TIN TRUNG HOA

Quân công sản ở Giang-tây bị thua to

Quân cộng sản ở Giang-tây bị quân Quốc-dân đánh riết, thế lực rất củng quân. Máy thành-trấn trọng yếu như trấn Hưng-yên, quân Quốc-dân đã hầu hết lấy lại được, nên quân cộng sản đã phải bỏ nơi trú đỗ là trấn Thủ-kiêm mà lui chạy về phía bắc tỉnh Phúc-kiến.

Quân nghĩa dũng đánh nông dân Triều Tiên

Quân nghĩa dũng ở phía đông tỉnh Cai-lâm vì thấy những bộ lạc nông dân Triều Tiên ở phía nam ga Nhât-diện-phat thường giúp hải quân Nhật, Mãn đánh lại quân nghĩa dũng, nên vừa rồi hơn một nghìn quân nghĩa dũng kéo đến đánh úp bộ lạc ấy, hai trăm nông dân hoặc chết hoặc bị thương đã gãy tiêu diệt hết.

Việc mua bán đường sắt Trung-đông

Moscou — Chính phủ Nga Sô viết vì thấy nhân dân phản đối việc bán đường sắt Trung-đông cho Nhật, Mãn nên đã định chì việc đàm phán.

Kỷ-niệm thập-tam chu-niên của Uân-hoa

Những ngày 10 và 11 Novembre tới đây, ban kịch Uân-hoa sẽ mở hội tại Khai-tri tiến-dec để kỷ-niệm năm thứ 13 của hội.

Trương-trình :

Ngày 10/11. — 21 giờ 30 có khai-vũ.

Ngày 11/11. — Có nhiều các trò vui n hư trại gà, trại chim, con gai chạy thi, đấu kiếm, đấu roi, đánh vật, thi trẻ con ăn mặc lạ, hát trống quan thi, thi ăn mặc lỗi lần thời, diễn kịch. Tiền vào cửa 0\$10.

Hội Uân-Hoa kính-các

SẮP IN VÀNG VÀ MÁU

ANH PHẢI SỐNG

(IN LẦN THỨ HAI)

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY

Chiếu-tich :

LA RUE SANS NOM

GABRIEL GABRIO - CONSTANT REMY và POLLIA, ILLERY sắm những vai chính. Chuyện phim tả cảnh sinh sống của dân nghèo ở những hang cùng ngõ hẻm. Cuốn phim này chiếu bên Pháp được công chúng rất hoan nghênh.

CINÉMA OLYMPIA

Từ thứ sáu 9 đến thứ năm 15 Novembre 1934

Chiếu-chuyen :

THEODORE & CIE

Một phim khôi bài do tài tử trú danh RAIMU sắm vai chính. Lại có những tài tử cùng ALBERT PREJEAN, ALICE FIELD và ALCOVER cùng nhanh hết sức trò tài. Cuốn phim vui, buồn cười suốt trò.

Một cuộc đá bóng àm-ý

HƠM nay tôi phải nhận cái trọng trách dì làm bài tường thuật về cuộc đá bóng « gifa » hai hôi Hồng-bàng và G. M. R. Cái đáng tội, cái trọng trách ấy cũng không nặng nề cho tôi mấy hởi, vì tuy tôi chẳng bao giờ đá một quả bóng, tuy tôi chẳng hiểu thế nào là viet-vi, thế nào là « cú phò-rang », thế nào là « pé-nan-ty », thế nào là « corner », nhưng tôi đã được hân hạnh đọc văn các bậc « anh chị » trong lảng « thi-thảo » ngay từ ngày còn mồ ma báo bắc-kỳ thi-thảo của ông Voi den. Phải, có khô-gi mà không viết được những câu văn dài cà sa, « dao-to, húa-lớn », « Triệu-tử-Long nhất thân nhất mă », « phà thành dẽ như chè tre », vân vân... Tôi chỉ còn phiền có một điều là không thuộc tên các cầu-tường, tuy đọc báo ông Hoàng-hữu-Huy, tôi cũng lưu ý đến những đại danh « Thái-xăng-mét », « Kế-cụ-nga bàn đèn », « Lưng-trâu-lăn ». May sao khi tôi vừa đến công-bãi đá-bóng Man-gin thi thần ngẫu nhiên dun-dủi cho tôi gấp ngay chú Thái-bình-Dương (tên người), một nhà phóng viên thể thao của một tờ báo chí Pháp ở Hà-thành. Thái-bình-Dương sẽ sẵn lòng chỉ bảo cho tôi những điều tôi không biết.

Thế rồi cho được hài lòng Thái-bình-Dương, tôi bỏ ra sáu hào « mua » hai cái vé « bää-cö » để vào « khán-dài », vì tuy là phóng viên thể thao mà mãi bây giờ chúng tôi cũng chưa nhận được « các » của tổng-cục « biếu ». Thân-đi ! nay còn đâu thời tống-cục toàn-thịnh mà chiếc trán cao của ông Hoàng-hữu-Huy nghĩ chư đáo-dến dù mọi việc ! (Có lẽ vì tiếc-sáu-hào, nên hồn-thơ của tôi nó bật ra câu ta thán vô lý ấy !)

Muốn tỏ rằng nigh thành-thạo, Thái-bình-Dương dẫn đường đưa tôi đến ngồi ở hàng ghế giữa, từng thương cùng, trông thẳng ra cái vạch trắng chia địa giới hai bên đấu-thủ. Tôi trả cầu-tường chư không phải « khán-tường », vì « khán-tường » hôi ấy cũng chia ra hai phái phản đối nhau rất kịch liệt, mà, ngay thay, không có cái vạch trắng nào phân-địa giới rõ rệt.

Ngoài chưa nóng-chỗ, tôi đã nhận

thấy ngay điều đó. Thái-bình-Dương hỏi tôi, mà lời thời quá, lại hỏi bằng tiếng Pháp :

— Anh đoán bén nào được ?

Tôi cũng trả lời bằng tiếng Pháp :

— Tôi nghe người ta nói G. M. R. chơi hay lắm. Có lẽ G. M. R. được.

— Không, Hồng-bàng chơi hay hơn. Tôi chắc Hồng-bàng được.

Tức thì hai, ba, bốn, năm hàng ghế quay đầu lại nhìn chúng tôi bằng một nụ cười mía mai, chênh-chênh, ngao-mạn, dữ-lợn. Họ vui thú bão-nhau : « Không biết hai anh nhác (nhà quê) nào thế ? Rõ-mọi rợ ! Đì xem đá bóng mà bàn tán bô-bô ! » Tôi hiểu ngay rằng chỗ chúng tôi ngồi không phải là chỗ để ca tụng đội bóng Hồng-bàng, liền đưa mắt báo Thái-bình-Dương hãy chịu khó cất-tạm cái khoa-bình-phẩm đi. Lúc bấy giờ hai đội cầu-tường ra sân, đội G.M.R. đi trước. Bọn khán-tường kia liền quên ngay chúng tôi để dể dàng sức vỗ-tay chào mừng. Đội Hồng-bàng theo liền sau. Tức thì những bàn-tay ở hàng ghế giữa thôi làm việc, lê-phép nhường cho những bàn-tay ở hàng ghế bên-phía-trái, Thái-bình-Dương ghé tai tôi thì thầm :

— Các-tường này đến đây để ủng hộ đội cầu của ông Allen.

— Ông Allen nào ?

— Trời ơi ! anh-quê mùa-lăm, chẳng trách người ta nhắc là nhà-quê cũng-dáng. Không biết ông Allen là ai thì lật lung-quá.

Câu giảng-nghĩa của Thái-bình-Dương càng làm cho tôi không hiểu ông Allen là ai. Song cái-dó có lẽ không cần-lầm. Trong bài-tường thuật chỉ nói đến 22 cầu-tường đá-bóng ở ngoài-sân có cũng-dù-lăm-rồi.

Một hồi vỗ-tay ở các hàng ghế dài. Tôi vừa vỗ-tay theo, vừa hỏi Thái-bình-Dương :

— Cái-gì-thế ?

— Vậy anh không nhìn à ? Khánh-bên Hồng-bàng đã tổng-vào lười-bên G.M.R. một quả-bóng tuyệt-diệu... Anh lờ-densis thế thi viết-sao được bài-tường-thuật.

Những tiếng suýt-của-mọi-người ở đằng-trước-bảo-cho Thái-bình-Dương phải-im-dì. Nhưng anh ta còn bướng cãi-lại :

thấy ngay điều đó. Thái-bình-Dương hỏi tôi, mà lời thời quá, lại hỏi bằng tiếng Pháp :

— Anh đoán bén nào được ?

Tôi cũng trả lời bằng tiếng Pháp :

— Tôi nghe người ta nói G. M. R. chơi hay lắm. Có lẽ G. M. R. được.

— Không, Hồng-bàng chơi hay hơn. Tôi chắc Hồng-bàng được.

Tức thì hai, ba, bốn, năm hàng ghế

quay đầu lại nhìn chúng tôi bằng một nụ cười mía mai, chênh-chênh, ngao-mạn, dữ-lợn. Họ vui thú bão-nhau : « Không

biết hai anh nhác (nhà quê) nào thế ?

Rõ-mọi rợ ! Đì xem đá-bóng mà bàn

tán-bô-bô ! » Tôi hiểu ngay rằng chỗ

chúng tôi ngồi không phải là chỗ để ca

tụng đội bóng Hồng-bàng, liền đưa

mắt báo Thái-bình-Dương hãy chịu

khó-cất-tạm cái-khoa-bình-phẩm đi.

Lúc bấy giờ hai đội cầu-tường ra

sân, đội G.M.R. đi trước. Bọn khán-tường kia

liền quên ngay chúng tôi để dể-dáng

sức vỗ-tay chào-mừng. Đội Hồng-bàng theo

liền-sau. Tức thì những bàn-tay ở hàng

ghế giữa thôi làm việc, lê-phép nhường

cho những bàn-tay ở hàng-ghế bên-phía

trái, Thái-bình-Dương ghé tai tôi thì

thầm :

— Các-tường này đến đây để ủng-hộ

đội cầu của ông Allen.

— Ông Allen nào ?

— Trời ơi ! anh-quê mùa-lăm, chẳng

trách người ta nhắc là nhà-quê cũng

dáng. Không biết ông Allen là ai thì lật

lung-quá.

Câu giảng-nghĩa của Thái-bình-Dương càng làm cho tôi không hiểu ông Allen là ai. Song cái-dó có lẽ không cần-lầm. Trong bài-tường thuật chỉ nói đến 22 cầu-tường đá-bóng ở ngoài-sân có cũng-dù-lăm-rồi.

Một hồi vỗ-tay ở các hàng-ghế dài. Tôi vừa vỗ-tay theo, vừa hỏi Thái-bình-Dương :

— Cái-gì-thế ?

— Vậy anh không nhìn à ? Khánh-bên Hồng-bàng đã tổng-vào lười-bên G.M.R. một quả-bóng tuyệt-diệu... Anh lờ-densis thế thi viết-sao được bài-tường-thuật.

Những tiếng suýt-của-mọi-người ở đằng-trước-bảo-cho Thái-bình-Dương phải-im-dì. Nhưng anh ta còn bướng cãi-lại :

thấy ngay điều đó. Thái-bình-Dương hỏi tôi, mà lời thời quá, lại hỏi bằng tiếng Pháp :

— Anh đoán bén nào được ?

Tôi cũng trả lời bằng tiếng Pháp :

— Tôi nghe người ta nói G. M. R. chơi hay lắm. Có lẽ G. M. R. được.

— Không, Hồng-bàng chơi hay hơn. Tôi chắc Hồng-bàng được.

Tức thì hai, ba, bốn, năm hàng-ghế

quay đầu lại nhìn chúng tôi bằng một nụ

hở-chênh-chênh, ngao-mạn, dữ-lợn. Họ

vui-thú-bão-nhau : « Không

biết hai anh nhác (nhà quê) nào thế ?

Rõ-mọi rợ ! Đì xem đá-bóng mà bàn

tán-bô-bô ! » Tôi hiểu ngay rằng chỗ

chúng tôi ngồi không phải là chỗ để ca

tụng đội bóng Hồng-bàng, liền đưa

mắt báo Thái-bình-Dương hãy chịu

khó-cất-tạm cái-khoa-bình-phẩm đi.

Lúc bấy giờ hai đội cầu-tường ra

sân, đội G.M.R. đi trước. Bọn khán-tường kia

liền quên ngay chúng tôi để dể-dáng

sức vỗ-tay chào-mừng. Đội Hồng-bàng theo

liền-sau. Tức thì những bàn-tay ở hàng

ghế giữa thôi làm việc, lê-phép nhường

cho những bàn-tay ở hàng-ghế bên-phía

trái, Thái-bình-Dương ghé tai tôi thì

thầm :

— Các-tường này đến đây để ủng-hộ

đội cầu của ông Allen.

— Ông Allen nào ?

— Trời ơi ! anh-quê mùa-lăm, chẳng

trách người ta nhắc là nhà-quê cũng

dáng. Không biết ông Allen là ai thì lật

lung-quá.

Câu giảng-nghĩa của Thái-bình-Dương càng làm cho tôi không hiểu ông Allen là ai. Song cái-dó có lẽ không cần-lầm. Trong bài-tường thuật chỉ nói đến 22 cầu-tường đá-bóng ở ngoài-sân có cũng-dù-lăm-rồi.

Một hồi vỗ-tay ở các hàng-ghế dài. Tôi vừa vỗ-tay theo, vừa hỏi Thái-bình-Dương :

— Cái-gì-thế ?

— Vậy anh không nhìn à ? Khánh-bên Hồng-bàng đã tổng-vào lười-bên G.M.R. một quả-bóng tuyệt-diệu... Anh lờ-densis thế thi viết-sao được bài-tường-thuật.

Những tiếng suýt-của-mọi-người ở đằng-trước-bảo-cho Thái-bình-Dương phải-im-dì. Nhưng anh ta còn bướng cãi-lại :

thấy ngay điều đó. Thái-bình-Dương hỏi tôi, mà lời thời quá, lại hỏi bằng tiếng Pháp :

— Anh đoán bén nào được ?

Tôi cũng trả lời bằng tiếng Pháp :

— Tôi nghe người ta nói G. M. R. chơi hay lắm. Có lẽ G. M. R. được.

— Không, Hồng-bàng chơi hay hơn. Tôi chắc Hồng-bàng được.

Tức thì hai, ba, bốn, năm hàng-ghế

quay đầu lại nhìn chúng tôi bằng một nụ

hở-chênh-chênh, ngao-mạn, dữ-lợn. Họ

vui-thú-bão-nhau : « Không

biết hai anh nhác (nhà quê) nào thế ?

Rõ-mọi rợ ! Đì xem đá-bóng mà bàn

tán-bô-bô ! » Tôi hiểu ngay rằng chỗ

chúng tôi ngồi không phải là chỗ để ca

tụng đội bóng Hồng-bàng, liền đưa

mắt báo Thái-bình-Dương hãy chịu

khó-cất-tạm cái-khoa-bình-phẩm đi.

Lúc bấy giờ hai đội cầu-tường ra

sân, đội G.M.R. đi trước. Bọn khán-tường kia

liền quên ngay chúng tôi để dể-dáng

sức vỗ-tay chào-mừng. Đội Hồng-bàng theo

liền-sau. Tức thì những bàn-tay ở hàng

ghế giữa thôi làm việc, lê-phép nhường

cho những bàn-tay ở hàng-ghế bên-phía

trái, Thái-bình-Dương ghé tai tôi thì

thầm :

— Các-tường này đến đây để ủng-hộ

đội cầu của ông Allen.

— Ông Allen nào ?

— Trời ơi ! anh-quê mùa-lăm, chẳng

trách người ta nhắc là nhà-quê cũng

dáng. Không biết ông Allen là ai thì lật

lung-quá.

Câu giảng-nghĩa của Thái-bình-Dương càng làm cho tôi không hiểu ông Allen là ai. Song cái-dó có lẽ không cần-lầm. Trong bài-tường thuật chỉ nói đến 22 cầu-tường đá-bóng ở ngoài-sân có cũng-dù-lăm-rồi.

Một hồi vỗ-tay ở các hàng-ghế dài. Tôi vừa vỗ-tay theo, vừa hỏi Thái-bình-Dương :

— Cái-gì-thế ?

— Vậy anh không nhìn à ? Khánh-bên Hồng-bàng đã tổng-vào lười-bên G.M.R. một quả-bóng tuyệt-diệu... Anh lờ-densis thế thi viết-sao được bài-tường-thuật.

Những tiếng suýt-của-mọi-người ở đằng-trước-bảo-cho Thái-bình-Dương phải-im-dì. Nhưng anh ta còn bướng cãi-lại :

thấy ngay điều đó. Thái-bình-Dương hỏi tôi, mà lời thời quá, lại hỏi bằng tiếng Pháp :

— Anh đoán bén nào được ?

Tôi cũng trả lời bằng tiếng Pháp :

— Tôi nghe người ta nói G. M. R. chơi hay lắm. Có lẽ G. M. R. được.

— Không, Hồng-bàng chơi hay hơn. Tôi chắc Hồng-bàng được.

Tức thì hai, ba, bốn, năm hàng-ghế

quay đầu lại nhìn chúng tôi bằng một nụ

hở-chênh-chênh, ngao-mạn, dữ-lợn. Họ

vui-thú-bão-nh

NÊN BIẾT PHÁP-LUẬT

Nhiều việc phải mất lâm tiền mà vẫn không là tại không biết làm, hoặc bị lừa, hoặc vì việc mình không có lý cung mà người ta không chịu nói thật cho mình biết trước. Khi có việc, nên đến bàn trước với ông TRẦN - ĐÌNH - TRÚC Luật-khoa Cử-nhanh, một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.

Số 5, hàng Gia cũ, Rue des Cuirs, Hanoi
(Cạnh Bãi chợ Hàng Già cũ)
BUỔI TỐI CÙNG TIẾP TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

HỘI CHỢ NĂM NAY

Triều ngày Hội chợ mở cửa, muốn được rộng thõa giờ kén chọn các hàng tơ lụa, len da kiện mới, rồi đây chẳng còn ân hận với vàng, các quý-bá, quý-cô nên sửa soạn từ nay. Dừng trước cái ý muôn này, chẳng quên thêm là cái thịnh tình của các quý-bá quý-cô đã chiếu cố hàng năm, thi kề từ 10 cho đến 15 Novembre.

TIỆM CHÍNH BOMBAY. 89, Hàng Khay
BÁN CHIỀU HÀNG

SÁCH DẠY Võ Nnát RẤT KỸ



AI học lấy cũng giỏi ngay
Vì bằng quốc-ngữ và nhiều hình vẽ rõ.
Giày ngót trăm trang giá 5 hảo (Cretelement là 0\$85) Tho, mandat gửi cho nhà xuất-ban:
“NHẬT-NAM THU-QUÁN - HANOI”

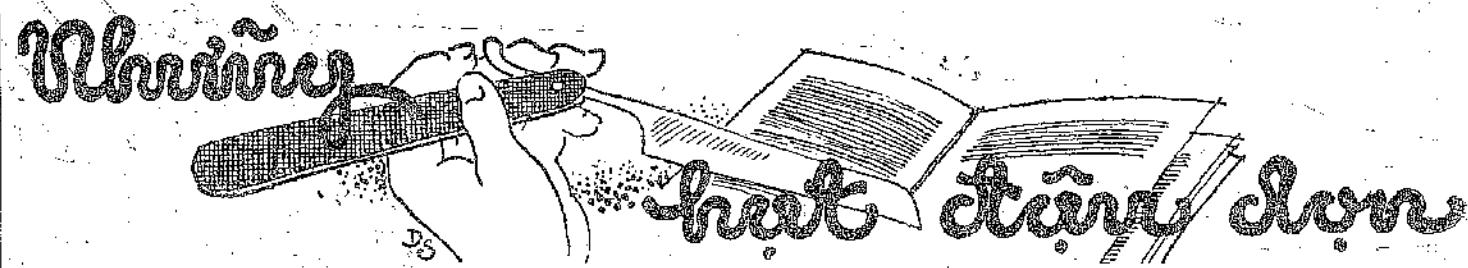
HỘI CHỢ NĂM NAY

Làm quảng-cáo mà không tìm đến những nhà chuyên-môn, thì không còn gì vô-iết bắng.

Muốn được như ý về mọi phương diện xin mời lại phòng Comptoir de Publicité Artistique thương-lượng.

M. NGUYỄN TRỌNG TRẠC
— BUREAU Ở PHÒNG HÓA —

DANH BÁ ĐẸP TÂN
THOI AI CŨNG
DUNG KEM
PHÂN SAP
SA PHÔNG
TOKALON



VĂN PHƯƠNG TUỐNG

Loa số 37, trong truyện « Tháng ba sấm dông » dưới ngọn bút dị kỳ của Quan-Viên :

— *Đi qua cho chóng, lưu luyến mãi chốn này càng thêm ngâng, thêm tủi, mao mau khỏi trình, thẳng Saison tiến bước.*

Sao ông Quan-viên không thêm vào một chữ « a ! » cho câu văn có vẻ tuồng đặc ?

MỤC ĐỊCH HAY MỤC KÍCH?

Phụ-trương báo Thanh-Nghệ-Tỉnh số 12, trong mục « Truyện vặt », bài Tem (cô) có tư bao giờ, ông Huỳnh-bá-Di dịch thế giới ngữ :

— ... Trong một cái làng nhỏ, ông (Hill) được mục đích một truyện...

Mục đích của tôi nhật họ đậu dọn này là khuyên ông H. B. Di rằng lần sau có « mục kích » một truyện thì viết là : « mục kích một truyện ».

TIN LỢN ?

Đồng pháp số 2773, trong mục việc vật Haiphong, bài « Lợn đang nuôi bị người đến bắt đem đi » :

— *lợn nuôi cả xóm đều biết, tự nhiên có người đến bắt lấy hiếp.*

Ghê chua ! nhưng người ấy lấy hiếp lợn, thì rỗi để ra giông gì ?

ĐẶNG BÁ LỆNH

ĐỒ KHÍ DỤNG

Phụ-trương T.B.T.V. số 2576, trong bài « Nói truyện

về phép nuôi con » của bác-sĩ Nguyễn Hải :

NHỮNG ĐỒ KHI DỤNG...

Nói những đồ khi dụng cũng chẳng khác nói : ông thầy thuốc đốc tờ bác-sĩ Nguyễn Hải.

KHÚC NHẠC LÀ

N. T. số 64, trong truyện « Nước chảy xuôi giòng » :

— *tối đứng trên cầu, nhìn xuống giòng nước lờ đờ chảy, nghe tiếng sóng vỗ, như những khúc nhạc êm đềm.*

Giòng nước dã lờ đờ chảy, mà tác giả còn nghe thấy tiếng sóng vỗ. Ủ, mà cho sóng có vỗ nữa, tai tác giả nghe thế nào lại như những khúc nhạc êm đềm được ?

VĂN MÃN

Ngô báo số 2145, trong truyện « Nùng sao » :

Thấp thoáng trong nương, mấy cái tơ áo chém xanh nhạt bay phát phơ diêm dẫu cho sự làm lụng của dân làng giữa cản hẽm đêm lặng lẽ.

Cớ sao mấy cái tơ áo chém lại như diêm dẫu cho sự làm lụng ? (tì quẩn áo người Thủ-văn mầu chàm !) Mà « diêm dẫu cho » nghĩa là gì ? Thực là lỗi văn man !

LẠI VĂN TÂY

Cũng trong truyện ấy :

— *Trời đã đỡ tối...*
Họa chẳng có văn ông Q. Ngọc « đồ đốn ».

NƯỚC NGÂM

Ngô báo 30 octobre, trong truyện « Người bên sông » :

— *Tiếng Phèn ngâm bồng, trầm theo nước chảy ?*

Thế ra nước chảy bồng trầm ? Hay nước ngâm bồng trầm ? Họa chẳng nước có là một con hát hay một nhà thi sĩ.

NHẤT-DAO-CAO

HỘP THU

Ô. H. G. Thuận — Ông cho người lại lấy về.

Ô. D.V.L — Cám ơn ông, lần sau ông lại cho biết.

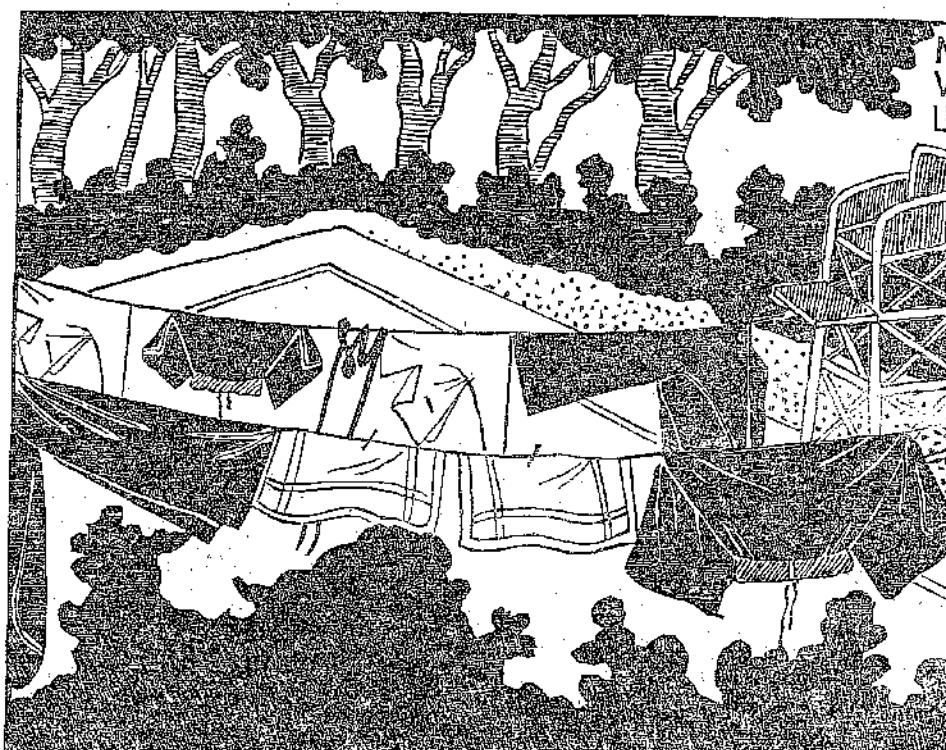
Cô N. T. Tích — Không ai nào biết trước được.

Ô. N.V.M. — Xin ý hẹn cho.

Ô. P.D.V. — Cũng có lúc như thế. Song ông nên nhớ cho rằng chúng tôi bao giờ cũng mong ở hai ông.

Ô. T.T.R. — Trùng tên đây thôi. Ông không ngại.

Ô. Kim Lang — Ông làm ơn cho biết chỗ ở và tên thật.



Sân quần của phụ nữ, sao cô Phụ nữ lại dùng để phơi quần áo. Không đùa, xin các bạn tìm xem có ấy ở đâu và bảo cô ấy cất ngay đi cho.



VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THANH BA-LÈ LẤP NÉN

Công-tý vố-danh hòn vồn 4.000.000 phai tàng một phần tư đã-góp ròi

Hội đặt dưới quyền kiêm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đảng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-eue ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy-notti số 892
Sở Quản-Lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy-notti số 1029

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1934

Mở ngay thứ ba 30 Octobre 1934, hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông Meyrignac, phó Quản-Lý của ban hội chủ-tịch, ông Preclaire và ông Burn-Tuân, dù-toa, cùng trao đổi với quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU VÀ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
22.753	Lần mở trước: Hoàn vốn bồi phần M. Trương-văn-Luân, 100, Rue Chinoise, Haiphong (phiếu 200)	1.000\$
1.088	Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn M. Fernand Crevost, 60 Rue Richaud, Saigon	1.000\$
4.028-A	M. Lê-văn-Vinh, 90 Rue des Massiges, Saigon	500\$
8.665-A	M. Huynh-van-Hai, Giáo-học, Sóc-Trang	500\$
10.230	M. Georges Huguenin, 20 Rue Negrict Haiphong	1.000\$
14.826	M. Trần-Giang, Tài-xế, Qui-Nhon	200\$
19.057	M. Fidelis, 22 Rue Rousseau, Saigon	500\$
23.514	M. Nguyễn-gia-Đương, Hải Dương	200\$
24.579	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ ba khôi phái đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lệnh phiếu miễn trừ giá kệ ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kệ ở cột thứ nhất:	
4.302-B	M. Phan-văn-Phuoc, 49 Bd Poniard Saigon	263 \$
11.770	Mme Nguyễn-thị-Nam, Gò Vấp Gia-Dinh	102 \$ 4
13.834	M. Huynh-Nguyễn, Chợ-Mới Nha-Trang	102 \$
15.174	M. Từ-văn-Phuoc, Hué-Chợ, Sèdec	102 \$
20.513	M. Hoàng-văn-Đương, B.I.C. — Haiphong	100 \$ 8
21.987	M. Tang-ye-Rai, 22 Rue du Riz, Hanoi	100 \$ 8
26.412	Phiếu này chưa phát hành.	200 \$

Những phiếu sau đây: 4023-B, 6665-B, 15380, 1466, 4762-A, 8588 không được dự
các cuộn số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ năm 29 Novembre 1934, hồi
10 giờ sáng tại sở Quản-Lý Cochinchine-Cambodge, số 68 Phố Charner
ở Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộn xổ số to nhất kỳ tháng Novembre 1934 định là:

5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " 500\$ "
1.000\$ " 200\$ "



MÙA RÉT NĂM NAY

NÉN ĐEN HIỀU

CÙ' CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo Pull-over laine, vì là một hiệu đã từng
kinh nghiệm trong mươi năm về nghề dệt áo laine.
Áo Pull-over CÙ' CHUNG làm toàn laine tốt, bền,
giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không
hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CÙ' CHUNG.

Một cách làm cho người mạnh khỏe luôn

có: PHÒNG SOI BIÊN VÀ CHỤP ẢNH BIÊN

"RAYON X"

có: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Bd Henri d'Orléans, (đầu Ngõ Trạm mới)
BÁC-SĨ LUYỆN, 8, Rue de la Citadelle
Chuyên trị bệnh trẻ-con, bệnh đàn bà. Đầu
máy điện để chữa mọi bệnh.

BÁC-SĨ CHƯƠNG, 167, Bd Henri d'Orléans
Chuyên trị các bệnh đau phổi. Có máy
bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel)
để chữa bệnh lao.

Ăn uống ngọt miệng dễ tiêu, biết đối, từ là trong
người mạnh khỏe, và bệnh. Năm mươi các nai
thầy trong mình ăn không tiêu hay là nêu, dày
hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay
một lô Gastrot 0\$10 & hiệu thuốc tây VŨ-BỒ-THỦY
phù nồng mít các là khói ngay. Thuốc này mới
phát minh, hợp với phu-tạng người Annam, rất
tốt cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khói
bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

BỆNH DAU MÁU

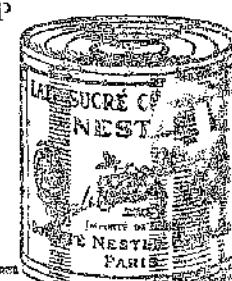
Người ta cốt nhỡ có máu, máu tốt thì mạnh khỏe, máu xấu thì ghen đau, tức-nữ thường gọi
bệnh đau máu, tức là đau xương, đau gân, đau mành, đau lưng, đau chân tay, đau bắp thịt
đau não tý, đau màng óc, và phong-thấp, té-thấp, té-bại oán ván, hoặc bởi khí huyết xấu,
hoặc quá lao-hực, quá vận động, quá giàn sương rãnh nắng, hoặc cảm tà khí phong hàn, thè
thấp, hoặc ở nơi sơn lâm chướng khí, hoặc quá đàm đặc, hoặc bị bệnh hoa liễu, tần ngay
độc khí chay-enn-nhiễm vào xương cốt, vào não lý, vào mạch máu mà sinh ra các bệnh như
đã nói trên, thi nên dùng lô khói thuốc "BỒ-HUYẾT-KHU-PHONG số 109" mỗi hộp giá 1\$20, chỉ
uống một hộp là khỏi. Bán tại nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, 46 phố Phúc-Kiến
Hanoi, số 140, phố Khách Nam-Định, số 62, phố Cầu-dắt Haiphong, Bảo-hưng-Long Phú
Thọ, Nguyễn-Long Ninh-Bình, Phúc-hưng-Long Thành-Hòa, Vinh-hưng-Tường Vinh, Vinh
Tường Hué, Thái-Khánh đường Bồ-hrô-pi Tourane, Hoàng-Tả Quínhon, Mộng-Lương Nha
Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Trần-Cánh Quảng-Ngãi, Thanh-Thanh 120 rue la Somate
Saigon, Nguyễn-ba-Năng Bắc-Liêu, và ở các nhà đại-lý khắp các tỉnh xít Đông-Đương.



SỮA NESTLE HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, văn-văn
ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-miên



CHAUSSURES
D'ENFANTS
pratiques, confortable, higienique,
quel bon marche. Èté 1934.
Fabrication à la machine.

VANTOAN RUE DE LA JOIE
N° 95 — HANOI

POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gi độc,
———— uống lâu không hại, không quen. —————



**Đây mày thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ
cũng hiệu - nghiệm tíc khác**

Cách uống: Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.

0\$85 MÔT LO

Độc quyền bán tại hiệu bào-chè CHASSAGNE
55, Phố Tràng-Tiễn, 55 - HANOI